

NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BẢY 5 AOUT 1939,
SỐ 173 — GIÁ 0\$10.
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ :
80, ĐƯỜNG QUAN-
THÁNH - GIẤY NƠI 874



NHÂN CHUYỆN VỠ ĐỀ

Mấy ông kỹ sư sở Công chính với bác hàn nôi — Quái, không
biết họ hàn gắn thế nào mà tài nhỉ?

TRONG SỞ NÀY: Thời chưa cưới, truyện
ngắn của *Khái Hưng*. Thơ trào phúng của *Tú Mỡ*.

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN Lê huy Phách

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận: BẠI THẬN: đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra MỘNG TINH: nằm ngủ tưởng giao hợp với đàn bà tinh khí cũng xuất ra DI-TINH: không cứ ngày đêm, lúc nào nghĩ đến tinh dục, tinh khí cũng tiết ra một chút. HOẠT TINH: khi giao hợp tinh khí ra mau quá. DƯƠNG NUY: dương ít cường, mềm không toách tinh dục. LIỆT DƯƠNG: Gân đầu bả mà dương không cường. Hoặc « Thủ Dâm » mà sinh ra tức ngực, hay đánh tròng ngực, chân nẫu, di-tinh, mộng tinh, hoạt tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh, vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại cho thận khí, nên sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, rụng tóc, ướt quí đầu, tiểu tiện vàng, có ít vẩn...

Có các bệnh kể trên đều dùng « LƯƠNG NGHI BỒ THẬN » số 20 của Lê huy Phách: sinh khí, cố tinh, bồi bổ thận khí, khỏi hết các bệnh bại thận, di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương, dương nuy... Giá 1p00.

ĐOẠN CĂN KHÍ HƯ ẨM Lê huy Phách
Bệnh Khí Hư rất nguy hiểm cho phụ nữ. Người có bệnh khí hư

thì thường thấy tiểu tiện vàng, đục, có giầy, có cặn, ra khí hư hoặc vàng, hoặc trắng, tanh hôi khó chịu, kinh nguyệt bất điều, trong người ốm yếu, xanh xao... dùng thuốc « Đoạn căn khí hư ẩm » số 37 (giá 1p00) và « Tao nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0p50) của Lê huy Phách, khỏi hẳn bệnh khí hư, tốt cho đường sinh dục về sau.

VẠN NĂNG LINH BỒ Lê huy Phách

Một thứ thuốc bổ sức khỏe dùng chung cho các cụ già, bà lão, đàn ông, đàn bà, người nhớn, trẻ con. Dùng thuốc này thân bình tráng kiện phần khởi tinh thần, ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm sức khỏe. Các cụ già, bà lão dùng thuốc này: khỏi bệnh ho về đêm, đa dễ hồng hào, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông, đàn bà làm ăn lao lực trong sương thợ hoặc ngoài đồng, hay làm việc hằng tinh thần nhiều quá, hoặc buồn bán lo nghĩ, trong người yếu mệt, kém ăn, ít ngủ, hay quên, buồn nản... đều dùng « Vạn Năng Linh Bồ » số 90 của Lê huy Phách được mọi điều như ý làm việc lâu mệt, nhanh nhẹn, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, bổ khí, bổ huyết, tốt cho sự sinh dục. Trẻ con dùng thuốc này mau lớn... Người không có bệnh gì dùng thuốc này lên cân. Giá 1p00 một hộp.

Nhà thuốc LE HUY - PHACH

18, BOULEVARD GIA-LONG - HANOI

Là một nhà thuốc có danh tiếng và tín nhiệm nhất Đông-dương. Xem mạch, cho đơn, bốc thuốc chèn, chữa các bệnh người nhớn, trẻ con... Bất cứ bệnh tật gì, dù khó khăn, nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê huy Phách đều mau khỏi cả.

Chủ nhân Lê huy Phách xem mạch Thái-tổ rất tinh thông, đoán được sinh tử, biết được trước mắc bệnh gì, sau sẽ mắc bệnh gì và thân thể của người ấy nữa. Chỉ xem về buổi sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Mỗi lần phải trả 1p.00.

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đâu đâu cũng đều có đại-lý bán các thứ thuốc Lê-huy Phách.

Bán nhiều nhất tại:

HUẾ: Thanh-Niên, 45 phố An Cựu. QUINHON: An-Long đực điểm 194 Av. Gialong. SAIGON: Xuân Nga 181 Bd de la Somme, PNOMPENH: Huyen-Tri 15 Ohier.

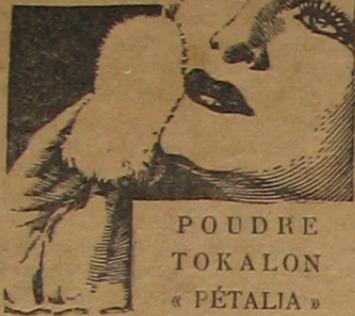
0,12
0,01
0,07
0,005

0,01
0,07
0,005

TUYÊN BUON TẠI XU' AN - DÊ - RI

TEINT MERVEILLEUX

SANS
Apparence
« Maquillée »



POUDRE
TOKALON
« PÉTALIA »

INVISIBLE SUR LA PEAU

Un charme frais et fascinant — rien qui rappelle le maquillage. Poudre de riz si fine et si légère qu'elle est réellement invisible sur la peau — personne ne pourrait jamais supposer que votre beauté n'est pas entièrement naturelle. Le secret consiste en un nouveau procédé étonnant « d'aérisation » suivant lequel la Poudre Tokalon est préparée. Dix fois plus fine et plus légère qu'on ne l'aurait jamais cru possible. Essayez aujourd'hui même la Poudre Tokalon « Gétalia ». Travaillez toute la journée au bureau, au magasin ou à la maison — votre visage n'aura jamais l'air congestionné ni luisant. Dansez toute la nuit — votre teint restera frais et charmant. Procurez-vous aujourd'hui même le teint d'une beauté captivante et durable que seule la Poudre Tokalon peut donner partout.

Agents: F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.80
Ramotte de 100 — quadrillé multiple	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos	1.05
Compas sur panoplies: 15 et 4 pièces	0\$65 — 0.48
Compas plats nickelé réversible double usage	1.18
— — — en pochette	2\$85 — 2.20 & 1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Rắn cần chết bọn Sơn - đông mãi vô Đặt tên nghe cho vui, mà rồi thành ra tên thật ..

Mấy năm trước bọn Sơn-đông mãi vô, thường mua vô các chợ để bán thuốc dân Sơn-đông. Lúc này người ta ít thấy bọn Sơn-đông mãi vô ấy nữa. Có lẽ nhiều người tự hỏi, không biết tại sao? Theo chỗ biết của tôi, tôi tin chắc rằng tại nhà thuốc Nhanh-Mai bán thuốc dân hiệu (Con Rắn) chạy quá, nó có thể làm cho thuốc dân Sơn-đông phải tiêu diệt.

Thuốc dân hiệu (Con Rắn) thể nào tôi không giám khoe tài của nó, đóng báo Trung Nam Bắc đã hiển rồi. Tôi chỉ nhắc lại cái tên thuốc dân hiệu (Con Rắn) để qui ngài mừng giúp cho nhà thuốc Annam (nhà thuốc Nhanh Mai) có một món thuốc quý vô giá ấy. Tôi xin thành thực nói: thuốc dân hiệu (Con Rắn) năm 1938 bán ra, trên một triệu hộp.

Khắp chỗ bán thuốc Nhanh Mai đều có bán, giá mỗi hộp 0p.12.

CHI NHÁNH PHÁT HÀNH NHÀ THUỐC

Nhánh - Mai

Tonkin — 11, Rue des Caisnes — Hanoi

ĐẠI-LÝ: Haiphong: Mai-linh, Văn-tân, Quảng-vạn-Thành Paul Doumer. Hà-Đông: Nguyễn-văn-Hiền 27 Bd République. Khâm-Thiên: Đức-Thịnh. Vi-êri: Vạn-Lợi, Mỹ-Lợi, Đức-sinh-Thành, Đức-thái-Thành rue Vêt-Lợi. Lào-kay: Quảng-đức-Xương 47 Cam-đường

Một bà mẹ, có biệt tài cứu chữa đàn bà việc sinh đẻ. Bà quá sức giỏi, giỏi hơn nhiều người khác, người ta quá sùng bái, coi bà như thần thánh, rồi đặt tên bà là mẹ Trời. Một thứ thuốc quá hay thay thế cho bà mẹ Trời kia, người ta cũng có thể gọi là thứ thuốc Trời, tức là thuốc dưỡng thai hiệu Nhanh Mai mà hiện thời ở tại chợ Phú Nhuận, vẫn đặt tên là Thuốc Trời.

Cái tên thuốc Trời, đặt nghe cho vui, mà này không hề nó đã thành ra tên thật. Sự thật ấy chúng tôi rằng thuốc dưỡng thai hiệu Nhanh Mai là thật hay, hay thật, tôi giám nói quả quyết muốn, ngàn lần hay, vì thuốc này đã giúp muôn ngàn người sinh đẻ dễ « sinh đẻ như gà » chuyển bụng dễ lên không đau đớn chi cả. Sau khi sinh, người mẹ mạnh khỏe như thường và đứa nhỏ rất tốt. Giá mỗi hộp 1p.00, dùng hai hộp là đủ.

Những bệnh ở thận

Những người liệt dương, di mộng, linh tinh; những người tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh; những người hay đau thịt, môi xương, xanh xao, vàng vọt; những người mắt sâu, má lõm, tinh dịch quá nhiều; những người có đờ không nuôi, biếm muộn con cái; những người tâm thận bất giao, hay thủ dâm; những người tiểu tiện vàng đỏ, mắt mờ, lưng đau... dùng hết một hộp Kinh-tiến Tuy-tên tức Khang-hy Tráng-dương Kiên-tinh hoàn thì khác hẳn trong người, rồi dần dần sẽ khỏi các bệnh ở thận và khỏe mãi mãi, mỗi hộp 1p00.

Cách chữa Lậu khỏi chắc chắn

Bị lậu khi phát ra, người thì thấy buốt tức, người thì thấy ra mủ, người thì thấy cở buốt tức, cả ra mủ mà lại ra cả máu nữa. Có người lại thấy nước tiểu vẫn trong (phần nhiều người bị lậu, nước tiểu hay vàng) đi đại tiện táo. Như thế chỉ dùng hết 1 lọ Liễu-hoa hoàn trong một ngày bệnh dịu hẳn, và 2 hôm hết hẳn buốt, 5 hôm hết hẳn mủ. Mỗi lọ Liễu-hoa hoàn giá có 0p50 (6 hộp 2p50). Nếu ai muốn chữa khôn, chỉ lấy giá rất hạ, mà có bảo đảm hẹn ngày khỏi.

20 năm còn tuyệt nọc

Bị Lậu hoặc Giang-mai chữa một cách cầu thủ, sau khi qua thời kỳ thứ nhất, thường sinh ra những chứng buồn hoặc phổi trọng đường tiêu, máy gân, giắt thịt, ngứa sần trên da, tiểu tiện khì vàng, lúc trong, thường vẫn đục, có filaments, tinh khí loãng, giao hợp chóng xuất tinh mà nóng thứ khuya ăn đồ thấy trong người khác ngay, ở miệng sáo thông ướt và đỏ. Bệnh như thế dù mới có độ 12 năm hoặc tới 15 năm, 20 năm chỉ dùng hết 2 hộp. Bởi-nghuyên tiết-trùng (1p50 một hộp) kèm theo với 1 hộp Tiết-trùng lậu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì cam đoan là khỏi hẳn.

THƯƠNG - ĐỨC 15 Mission, — Hanoi

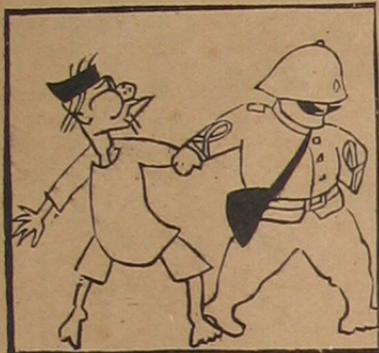
BẮC-KỲ: Haiphong Văn-Tân 37 Avenue Paul Doumer, Nam-định Việt-long 28 rue Champeaux, Ninh-bình Ich-Trí 41 rue du Marché, Bắc-ninh Vĩnh-Sinh 164 rue Tiên-an, Ưông-bì Mai-việt-Sông 27 rue Vernay, Hải-đương Quang-Huy 25 Marché Foch, Hà-đông Minh-Long 25 Ng-hữu-Độ, Nam-Hưng 13 Gia-long, Thái-bình Minh-Châu 36 Jules Piquet, Cao-bằng Hoàng-hàng-Tuấn 15 Pavie, Ng-xuân-Chiêm 64 rue Vườn Cam Bắc-giang Vĩnh-Hưng, Vĩnh-yên Mame Ng-thị-Nam 47 Mai-trung-Cát, Phú-lý Việt-Dân Bd Principale, Sơn-tây Thái-Hòa 15 Amiral Courbet, Thái-bình Minh-Đức 97 Jules Piquet, Ich-Nguyên 129 Đê-nhi, Tuyên-Quang Vĩnh-Thịnh 40 rue An-lạc, Yên-báy Tam-Đông 23 Place du Marché.

TRUNG-KỲ: Nha-trang Ng-đình Tuyên Tailleur, Vĩnh-Sinh-Huy Dược-điền 25 Marché Foch, Thanh-hóa Thái-Lai 72 rue Bến-thủy et Grand Rue, Huế Thanh-Niên 43 rue An-cvụ, Tam-quan Trần hoa-Đào Commerçant, Falfou Hông-quạt 126 rue des Cantonnais, Tourane Lê-công-Thanh Avenue du Musée, Vĩnh-Ngô-Nhu 48 Marché Foch.

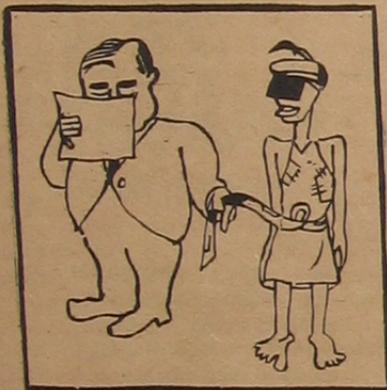


CUON SO

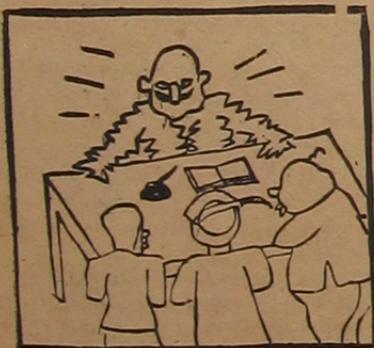
Nam Kỳ. — Đang sửa soạn tổ chức kỷ niệm đệ nhất chu niên tự do báo chí. Buổi lễ sẽ rất long trọng. Người ta sẽ đứng lĩnh năm phút để... chia buồn cùng báo giới Trung, Bắc kỳ.



Hanoi. — Những người bị bắt phải trả lời hai câu hỏi trong có câu này: « Có biết ngày 1er. Aout là ngày kỷ niệm gì không? ». Nếu biết, cố nhiên sẽ bị tội. Những người biết mà không bị bắt, được tin này, phải một bữa hủ vía. Kề cả những ông ngồi hỏi những người bị bắt, mỗi khi hỏi đến câu hỏi ấy lại giật mình thon thót.



Đông Dương. — Bộ thuộc địa cử ông kỹ sư mỏ Lataste thay mặt Đông Dương tại Hội nghị khoa học ở Cựu Kim Sơn. ở đây ông sẽ nói về tình hình các mỏ Đông Dương. Theo ông, tất cả các mỏ đều khai kiệt rồi. Riêng mỏ bạc trong hầu bao rách của dân Đông dương là chưa cạn. Chừng có? Họ vẫn đủ tiền đóng thuế nặng cung phụng ông và các ông Bô môn, Bông, Tùng đi thay những mỏ mà họ không có.



Hanoi — 31 Aout — Nhiều người bị bắt. Nhiều nhà bị khám. Viên trưởng phố hàng Giấy tới giúp nhà chuyên trách để bắt, bị nhà chuyên trách bắt liền. Sau ông lý được tha và đã bắt đầu nhận thấy cái nguy hiểm của nghề lý trưởng.



Hanoi. — Trong một hiệu cao lâu phố Quan thánh, hai người lính Âu xừng xô tạt một người khách ăn. Vì người này đã không chào họ Con nhà linh, tỉnh Bang Bạnh!

Người



Trà ơn

Hòa ước 1884

VÌ DÂN Đông dương đã chịu hi sinh về việc quốc phòng, ông Mandel, tổng trưởng bộ Thuộc địa, sau khi tuyên bố hứa sẽ cho dân ở đất nước vô duyên này một chế độ rộng rãi, tự do hơn, đã yêu cầu số công nho Đông dương sang năm tăng số tiền chi về việc y-tế lên 60%.

Tuy tăng tiền tiêu về việc y tế lên như vậy không phải là thực hành. Lời hứa cho tự do, nhưng đó cũng tỏ rõ cái thái độ của ông Mandel đối với



thuộc dân. Nhà chánh trị có tiếng là cương quyết ấy đã tỏ ra rằng muốn cương quyết mưu sự tiến bộ cho dân Đông dương, và trong sự tiến bộ ấy, trước hết phải săn sóc đến sức khỏe của thuộc dân đã.

Ái đã trông thấy sự thiếu thốn về công cuộc y tế ở xứ này, thiếu thốn về cách chữa bệnh, đều công nhận rằng tăng tiền cho số y tế là phải. Song, thiếu thốn thì dân xứ này thiếu thốn của nhiều thứ, và chỉ ra, thì kể còn cần chỉ ra nhiều: việc y tế, việc học, việc di dân...

Nhưng khó khăn không phải ở chỗ chỉ ra mà là ở chỗ tiền để chi. Muốn có tiền chỉ có hai cách: một là cần kiệm. Thi dụ như bỏ những số tiền hoang đường dùng vào những việc vô ích, bớt số vên chức ăn nhiều lương mà không cần đến. Song làm như vậy nếu hài được lòng dân thì lại không hài được lòng những vị lớn đầu có quyền tiêu cho sướng. Hai là tăng tiền thuế. Hoặc là tăng tiền thuế của dân nghèo Đông dương, mà như vậy thì Mâu quốc trả ơn không lấy gì làm khó nhọc mấy, hoặc là đánh thuế vào các tay tài phiệt, các hội buôn lớn đương hoạch lợi lớn ở Đông dương.

Sự khó khăn quan hệ ấy, tiếc rằng ông Mandel không cho ta biết ông sẽ giải quyết ra sao.

NGƯỜI ta đồn ngày 25 tháng 7 vừa qua là ngày nước Pháp và nước Nam đã đi lùi lại hơn năm mươi năm. Ông tổng thống Pháp, theo tin đồn ấy, đã ký chỉ dụ thi hành đúng hòa ước 1884, nghĩa là đem Bắc-kỳ trả lại hẳn cho Nam-triều.

Tin đồn ấy, mới lan ra, đã làm nao động nhân tâm. Dân nói với nhau một cách chua chát: nếu sự trả ơn của mẩu quốc chỉ có thế!

Là vì lòng dân vừa được hưng khởi khi được nghe ông tổng trưởng Mandel hứa cho sống một đời tự do. Sự hưng khởi ấy bỗng chốc hóa ra tro tàn: hòa ước 1884 chỉ kể có vua, quan An-nam, nào có kể gì đến dân An-nam dân? Trở về hòa ước ấy, tức là đem hết quyền trao lại cho các ông đội mũ canh chuẩn, tức là đem dập hết cả tự do, quyền bất diệt của người, kể cả người An-nam, xuống đồng bùn.

Nhưng đó mới là một tin đồn. Mong rằng sự cải chính sẽ đến ngay, sẽ làm yên lòng dân, và sẽ đem lại cho dân An-nam hy vọng sáng láng làm một người có đủ công quyền, có đủ tự do, một điều mà bọn mũ cách chuẩn không nao giờ muốn có.

Vua Minh Nhân

MẤY năm nay, ta thấy xuất sản ra nhiều người tự cho là có tài trí tột bực — có số mệnh làm vua làm chúa, nhưng thường thường chỉ làm một người điên.

Gần đây, lại sinh thêm ra một vị hiền đức như thế nữa: đó là một người mán chưa ai gặp mặt nhưng có cái tên đẹp đẽ là vua Minh Nhân.

Có một hôm, ở Yên-báy, người ta bắt gặp bảy người Mán đeo ở cổ một thứ bùa kỳ dị làm bằng một giầy chỉ tơ ruộm máu, số một đồng kền năm xu cũng ruộm máu. Hỏi thì họ bảo bùa ấy làm cho họ tin cậy nhau và khỏi sợ ma quỷ làm trở ngại công việc quan trọng của họ: việc quan trọng ấy là đi tìm ở một cái động k'a một vị chân nhân. Vị chân nhân ấy là vua Minh Nhân, một vị chân mạng để vương có phép làm cho giống mán được bình an trong ba ngày ba đêm không mặt trời, mặt trăng, tối tăm mặt mù, rồi sẽ làm vua giống mán.

ĐÃ CÓ BẢN

PHÂN THÔNG VÀNG

của XUÂN-DIỆU

Bìa in màu. Sách dày trên 200 trang.

Giá 0 p. 40

MU'Ò'I ĐIỀU TÂM NIÊM

của HOÀNG-ĐẠO

Cuốn thứ hai trong loại sách « NẮNG MỚI ». Giá 0 p. 15
Cuốn thứ nhất cùng loại này in trên 6.000, bán hết trong một tháng.

BỜÌ NAY XUẤT BẢN

TỔ TỬ

và việc

làm cho giống ấy cường mạnh.
Thành thử ra ông vua Minh Nhân ấy vừa là một nhà lốc cốc tử có tài lại vừa là một vị Hitler tập sự.



Nhưng ông ta không có tài làm ra tiền; vì thế nên mới hạ lệnh rằng dân mán phải góp tiền nhau đem đến cho ông. Ấy thế là chưa lên làm vua, ông ta đã đánh thuế dân mán rồi.

Như vậy, đủ tỏ ra rằng ông ta là chân thiên tử.

Đông dương đã

Báo Renaissance Indochinoise ở Saigon trong một số gần đây có bàn đến vấn đề di dân. Dân annam theo báo ấy, là một dân tộc hay làm, chịu khó, cho nên bắt cứ ở đâu, Madagascar hay Guyane, Nouvelles Hébrides hay Nouvelle Calédonie, người ta cũng muốn với dân Annam sang khai thác... lẽ tự nhiên là đề cao người khác hưởng lợi.

Nhưng, trước hết, theo lẽ phải, dân Đông dương phải khai thác Đông dương đã. Nay các xứ mọi còn đất hoang mênh mênh, này xứ Cao mên, xứ Lào, đất rộng người thưa và lười biếng, đó là các nơi cần phải khai phá, đó là những nơi có thể di dân Annam sang được. Có người sợ dân Annam và dân Cao mên không hợp nhau, nhưng ở trong Nam, họ vẫn sống cạnh nhau được, và những đất hoang phế từ bao nhiêu thế kỷ cần phải trở nên những đất phì nhiêu nuôi những

bụng đói.
Có người lại còn bàn rằng: dân Lào mới có thể khai thác được đất Lào. còn người Annam có đông đúc đến không đủ sống nữa cũng chỉ còn một cách là chết bết đi mà thôi. Đó là một điều nguy hiểm rất có hại. Bất Đông dương phải là của chung dân Đông dương, trong đó có dân Annam. Dân Đông dương đầu là Lào, Miên, hay Annam quyền lợi phải ngang nhau, được tự do: đi lại làm ăn, khắp trong xứ. Cũng như ở Hoa kỳ chẳng hạn, bao nhiêu là giống người. Anh, Đức, Pháp, Ý... sống lẫn với nhau mới hóa ra một nước thịnh vượng như bây giờ. Bảo rằng chỉ có người Lào mới khai thác được đất Lào, cũng như bảo chỉ người Mán mới khai thác được đất Mán,



người Lô Lô mới khai thác đất Lô Lô... nghĩa là làm được một việc rất là vô lý.
Tuy nhiên, vô lý không phải là một sự hểm có ở xứ Đông - dương kỳ khôi này Người

Annam ở ngay đất Annam đi từ Bắc vào Trung, còn có thể bị trục xuất, hưởng nữa là đi kiếm ăn ở Lào hay ở Cao mên! Thế cho nên phần đông họ đành ngồi mà chờ chết đói, kêu lảm cũng chẳng ai thương...

Hoàng-Đạo

Số quyền giúp bà Tân Đà

Ông H. K. B. Thạch-thất,	
Sơn-tây	1 d.00
Số cũ	74 d.70
Cộng	75 d.70

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Trung, Nhật chiến tranh. — Phòng thành, một thị trấn ở phía cực tây tỉnh Quảng Đông, về phía Đông bắc Đông dương, liền biên giới Bắc Kỳ và cách Mon-cay trên 100 cây số, vừa bị phi cơ Nhật ném bom dữ dội. — Cuộc điều đình Anh Nhật vẫn còn trở ngại vì Anh không chịu thừa nhận máy 2 khoản Nhật yêu cầu: 1) giao trả Nhật 48 triệu bạc Tàu ký ở trong tờ giới Thiên Tân; 2) cấm lưu hành tiền Tàu trong tờ giới. — Sau khi yên lặng vài hôm, Nhật lại công kích và bài xích người Anh kịch liệt. — Anh quả quyết không thay đổi toàn thể chính sách ở Tàu. Anh đã thuyên cho Tàu vay 500 triệu quan tiền Pháp, còn Nga cũng sẽ cho Tàu vay 750 triệu đồng tiền Nga.

Tình hình Âu châu. — Hoa Kỳ đã quyết hủy bản hiệp ước Mỹ-Nhật về thương mại và hàng hải ký năm 1911 và báo trước cho Nhật biết trong sáu tháng kể từ ngày 26 Juillet. Liên đó Nhật đã ký một bản thương ước với Đức sau khi Mỹ tuyên bố hủy thương ước Mỹ Nhật. — Ông Reynaud giải bày về sự khôi phục của Pháp, nói Pháp hiện có nhiều vàng nhất thế giới: 70 : 900 triệu quan. — Thủy quân Pháp từ nay đến cuối Septembre sẽ thêm 113 chiến hạm. — 15 vạn quân Ý và vạn hai xe trận tham chiến ở miền bắc Ý trong 8 ngày kể từ 1er Août, chủ ý là « ngăn cản quân Pháp tràn sang Ý ». Liên trước đó, đã có một cuộc thao diễn rất bí mật và rất ồn của thủy quân Ý ở Địa trụy hải.

Hạn chế việc cấp giấy thông hành cho các nhà buôn thuốc lã. — Nhà Đoan sắp hạn chế việc cấp giấy thông hành mang thuốc của các viên chức, vì có bất được nhiều người không phải là nhà buôn thuốc lã mà cũng được cấp giấy mang thuốc. Rồi ra chứng hạn chế được cấp giấy ấy cho những người mà mình biết rõ là có buôn thuốc lã thôi.

Phản đối việc để Bắc-kỳ thuộc quyền Nam-triều. — Vì có tin đồn đăng ở báo « Volonté Indochinoise » rằng Bắc kỳ sẽ sáp nhập vào chính phủ Nam triều, nên Viện Dân biểu và báo chí Bắc-kỳ đã gửi điện tín sang bộ Tuộc địa phản đối việc cải cách này.

Ông Toàn quyền Brévé sắp về công cán bên Pháp. — Ông sẽ hội thương với ông Tổng trưởng thuộc địa về các vấn đề quan hệ ở Đông dương. Chưa rõ ai sẽ lên quyền chức Toàn quyền xứ này.

Hội đồng định giá thực phẩm đã cho điều tra lại về việc cáo-hiệu tăng giá hàng, và nhờ các nhà đương chức bắt họ phải theo giá định của hội đồng, nếu không sẽ bị phạt.

Tăng quyền lợi cho các viên chức phủ huyện. — Chính phủ dự định từ nay các viên phủ, huyện có bằng cử-nhân luật, đã nhận chức trong một phủ huyện nào được 2 năm thì có thể bỏ về phủ Thống sứ giữ chức chef de section mà từ trước đến giờ phần nhiều về người Pháp giữ.

Ở Hanoi, có nhiều nhà báo bị khám xét và nhiều người bị bắt. — Muốn đề phòng ngày kỷ niệm 1er Août ở Hanoi, hôm 31 Juillet vừa qua các nhân viên sở Mật thám và sở Cảnh sát có khám nhiều nhà báo và nhà tư trong thành phố. Những báo Đới nay, Ngày mới, Người mới, Notre-Voix và nhiều nhà riêng của những nhân viên giúp việc những báo trên bị khám. Có tới ngót 150 người bị đưa về sở Mật thám, trong số đó có các ông Trần Huy Liệu, Bùi đăng Cbi, Nguyễn thượng Khanh, Nguyễn yên Diễm, Ngô đức Chính, Nguyễn mạnh Chất v. v.

Sau khi khai cung, hầu hết đã được tha. Ở Hảiphong cũng có những cuộc khám xét như trên.

CÂU CHUYỆN hàng tuần

Báo Volonté Indochinoise vừa đăng một tin quan trọng: Ông toàn quyền Jules Brévé về công cán bên Pháp để bàn việc giao trả lại Bắc kỳ cho Nam-triều. Hay đúng hơn thế, để bàn xem cách thức giao trả lại nên như thế nào, vì theo báo Volonté Indochinoise, việc giao trả lại việc dĩ nhiên rồi.

Nếu tin ấy quả thực đúng — mà có thể đúng lắm — thì đó là một điều làm lỗi của chính sách thuộc địa đối với Đông dương, riêng đối với dân tộc Annam.

1) Người Pháp, nhất là người Pháp ở bên Pháp, vẫn tưởng rằng dân Annam còn lùn quẩn, và chỉ việc đặt Bắc kỳ thuộc dưới quyền nhà vua là dân Bắc kỳ bằng lòng, sung sướng.

Sự thực hết mọi người Annam ngày nay đều thừa hiểu rằng kể

nhất có quyền cai trị xứ này là người Pháp. Cả ở Trung kỳ người ta cũng chẳng lạ điều ấy và người ta cho Nam triều là có đầy đủ làm vì để cho nước Annam có vẻ là nước Annam, thế thôi. Nói cả Nam triều cũng hiểu thế, vì tất đã là nói ngoa.

Nước Pháp định lấy lòng dân Annam nhưng dân Annam càng ngờ rằng nước Pháp muốn đặt thêm một cái trông nữa vào cổ mình, tuy đó là một cái trông hờ.

Dân Annam ở miền Bắc đương mong mỏi, ao ước được hưởng chính thể thuộc địa như dân Annam miền Nam, có thể nào lại bị lỗi tuột xuống dưới chính thể bảo hộ (!) miền Trung mà dân Trung đều khiếp sợ?

2) Hay người Pháp định theo gương người Nhật để đánh đổ âm mưu của người Nhật?

Ài cũng biết chuyện vua Phổ-Nghị và nước Mãn-châu. Tôi chưa sang

Mãn-châu nên không rõ chính thể nước ấy thế nào. Nhưng tôi đoán chừng ông vua Phổ-Nghị của nước ấy cũng nhân nhả sung sướng như vua Bảo Đại của chúng ta. Nghĩa là mọi việc ngoại giao, nội trị của nước ấy đã có người Nhật can đảm, cũng như người Pháp can đảm hộ vua chúng ta ở nước Annam vậy.

Nhưng đó là việc xa xôi không liên can đến chúng ta. Việc liên can đến chúng ta là một việc khác:

Thấy lập Phổ-Nghị trời chảy và có lợi, nước Nhật có lẽ đã nghĩ đến ông Cường Đê để chiếm nước Annam. dân Annam đi người không biết tiếng Cường Đê. Vì người ta đồn Nhật cất Cường Đê lên chức Minh-Chủ hội nghị Liên Á, để gây thanh thế cho cái ông vua tương lai ấy.

Chẳng rõ dân Annam có yêu chuộng Cường Đê không, nhưng nhiều người tin rằng nước Nhật sẽ để nước Annam độc lập dưới quyền cai trị của vua Cường Đê. Nghe đâu bọn do thám Nhật cử động việc này riết lắm, mà chính phủ Đông dương cũng chẳng lạ.

Chừng nước Pháp muốn đi trước nước Nhật để ngăn cản không cho nước ấy thì thổ được âm mưu và

nhất là gieo rắc được cái mầm hy vọng vào óc dân quê Annam, phần đông còn ngờ nghệch. Nước Pháp tự nhủ: « Họ định dùng Cường Đê làm Phổ-Nghị số hai hiện ở trong tay ta và không phải là Cường Đê. Ta chỉ việc làm to chuyện là xong. »

Làm to chuyện, tức là rộng quyền cho vua Bảo Đại và Nam triều, tức là sát nhập Bắc kỳ vào Trung kỳ (?) tức là nêu lên một chính thể, một chế độ mới.

Nước Pháp chỉ còn quên một điều: Là những ý tưởng về dân chủ của nước Pháp đã ăn sâu vào trí não dân Annam rồi. Và ngày nay muốn lấy lòng dân Annam không phải là đem cho họ một ông vua đẹp, nhưng là ban bố cho họ những tự do dân chủ. Còn đẹp gấp trăm gấp nghìn mà họ đương thêm khát.

Và điều này trong binh Pháp: Muốn đánh quân địch không phải là làm theo họ mà là làm trái ngược hẳn họ:

Nước Nhật lập Phổ-Nghị. Sao nước Pháp không chống lại bằng cách hoàn toàn thì hành chính thể dân chủ ở xứ này?

Khánh-Hưng

NGƯỜI VƯỢT NGỤC

THẾ - LỮ dịch



ULAN đóng cửa lại rất cẩn thận, vặn chìa khóa trong ổ và đẩy cái gióng ngang vào. Xong rồi, hắn từ cái căn nhỏ tối om phía ngoài đi tới căn trong đèn thấp sáng, một thứ phòng khách, và thấy ở đó một bà già đang ngồi sưởi bên lò lửa, trong một chiếc ghế bành.

Cái lò sưởi to lớn ấy trông thực đồ sộ; nhìn chung quanh gian nhà rộng thênh thang đó, hắn thấy những đầu hươu ngỗng sừng cùng với những súng ống gác thành hàng lối và những cần câu cá. Hắn biết rằng mình trốn vào một nhà săn.

Người đàn bà ngồi kia, thực ra cũng không già lắm: sáu mươi tuổi là cùng. Bà ta tất có nghe thấy hắn vào đây, nhưng mắt vẫn không hề rời khỏi cái ngọn lửa cao cháy sáng ở trong cái lò rộng lớn. Tay phải bà ta đặt úp lên quả nạm trên đầu một cái gậy, và cầm bà ta thì tỷ lên mu bàn tay.

Rulan sống sót, chợt nhớ đến một bức tranh mà hắn ta đã có lần trông thấy trong một viện bảo tàng...

Sau đó một lúc, bà già mới hơi quay đầu nhìn; anh chàng có một cảm tưởng rõ rệt là: bà ta thấy hắn vào nhà mà không kinh ngạc. Hắn phải lấy làm kha phục sự bình tĩnh mà bà già đã giữ được, và hắn tự nghĩ rằng, nếu hắn mà gặp được trường hợp này tất thế nào hẳn cũng phải giật mình sợ hãi. Vậy mà lúc đó nét mặt đều đặn kia không thay đổi, bà già lại vừa chia thỏi vào ống nệm bành, vừa chậm rãi hỏi hắn:

— Cái nhà ông này, chẳng phải là nhảm nhảm rồi sao? Ông biết rằng đây không phải là chỗ ở của ông, mà những khách đến chơi đây bao giờ cũng gõ cửa trước khi vào.

Rulan không đáp vội. Hắn tiến lên một bước trong cái phòng rộng lớn và giữ cái súng lục bành cầm ở tay phải lên: một kiểu súng tốt, mình thép màu biếc xanh, và cái miệng chĩa ra trông thực đáng sợ. Hắn nghĩ bụng: « Bị cái súng nhắm vào người thế này thì ghê thực. Ghế gỗ hay tai hại cũng nên. » Rồi hắn lại tưởng nhớ lại người gác ngục San Michèle, trước đây năm giờ, bị một viên đạn bắn vào giữa ngực.

Hắn bảo bà cụ già:
— Không được kêu lên một tiếng nào: nếu không tôi bắn. Bà nghe ra chưa? Gọi lên một tiếng là chết ngay.

Bà cụ già không nhìn cái súng nữa; bà ta đưa mắt nhìn thẳng vào mặt hắn và mỉm cười.

Rulan thấy rừng rợn chạy khắp người. Hắn vẫn ưa tưởng rằng người ta ai cũng sợ hãi cái súng lục của hắn. Đó là sức mạnh độc nhất của hắn, hắn chỉ có nó để giữ mình. Ấy thế mà bỗng nhiên, đến bây giờ, hắn đứng trước một bà già, bà ấy mỉm cười khi hắn hăm dọa! Hắn chợt nghe thấy bà ta nói:

— Cậu cứ đi đi thôi, có gọi hết hơi và kêu người đến cứu cũng không ăn thua gì đâu. Ở quanh đây không có một người nào hết. Cái nhà gần đây nhất cũng cách đây bốn năm cây số kia. Vì bằng cậu muốn giết chết tôi, cũng không ai nghe thấy tiếng súng lục nổ.

Rulan đáp lại một câu mà giọng nói cộc cằn và lạc đi vì hồi hộp:

— Không! Tôi không có ý định hại bà.

Rồi chợt nhận thấy trong hai người hắn là người lo sợ nhất, hắn nói tiếp:

— Bà cứ bình tĩnh ngồi đó và

nghe tôi bảo đây, tôi không làm hại bà đâu mà sợ.

Bà già nghiêm trang trả lời:
— Hình như không ai bình tĩnh hơn tôi trong lúc này thì phải.

Nói rồi bà già lại đề mắt nhìn lửa cháy trong lò.

Rulan không biết nên xử trí thế nào. Hắn thấy cái bộ dậm dọa với chiếc súng lục không ai khiếp sợ kia làm cho hắn thành lỗ bịch. Hắn lúng búng nhắc lại câu lúc này:

— Tôi không làm hại bà đâu. Và tiếp theo:

— Tôi gặp lúc nguy bách lắm... Tôi đang trốn chạy bọn cảnh sát...

Họ tìm nã tôi riết lắm mà tôi thì không biết tính cách nào... Thưa bà, tên bà là gì...

Bà già đáp:

— Tên tôi thì cần gì phải biết? Chỗ nhà săn này là nhà của con trai tôi. Hiện con trai tôi không có đây.

— Ma thực bà chỉ có một mình ở đây thôi chứ?

— Phải, một mình ở đây với một tên đầy tớ. Nó là người Nhật Bản, còn trẻ, và không đủ sức bênh vực tôi được đâu...

Người đàn ông nhìn chung quanh một lượt và bỗng hỏi:

— Nó đâu?... Sao lúc này bà không bảo cho tôi biết rằng trong nhà còn có người?

Bà già trả lời vẫn bình tĩnh trong lúc hai mắt lạnh như thép vẫn nhìn trôn trôn vào mặt anh chàng.

— Có lẽ nó ở trong buồng nó... ngủ rồi cũng nên. Ông đã hiểu lời tôi nói đấy chứ. Tên đầy tớ của tôi

không làm gì được ai đâu, dậm dọa tào nhảm với nó không có ích gì. Tôi có bảo gì nó mới làm thôi.

— Thế không còn người nào khác nữa chứ?

— Không còn ai. Chỉ có thằng Y Tô với tôi hiện ở đây thôi, mà nhà này thì tôi đã nói cho ông biết rồi đấy, nhà này ở giữa rừng, trên bờ hồ Taô. Bên kia bờ hồ là miền Wanatché, cách đây những tám chín cây số và có đường xe lửa. Ngoài đây ra, rừng này không còn nhà cửa nào hết. Ở đây thì ông vững tâm không phải sợ hãi điều gì.

Rulan gieo mình ngồi xuống một cái ghế. Hắn thấy sức lực mình kiệt mất rồi. Hắn lầm bầm nói:

— Hừ, vững tâm! Nói dễ nghe thực! Mình thì từ nay không yên ổn được ở đâu hết... Không! Bà già không hiểu được!... Là vì bà già không biết tôi là người thế nào...

Bà già hé đôi môi thành một miệng cười hơi cay chua. Bà ta nói:

— Ông Rulan đừng tưởng là tôi không biết! Hết thấy mọi người ở xứ này đều biết ông là người thế nào rồi. Đêm hôm nay thì ông

không đặt bước vào nhà nào mà không có người nhận được mắt ông. John Rulan, tên vượt ngục ở đề lao San Michèle, bị kết án tử hình vì tội giết người thiếu niên Pierre Nanton. Vừa rồi giết chết một người lính gác đề lao trong khi trốn chạy. Tất cả dân cư ở xứ này bấy giờ đều

được tin báo trước rằng tên vượt ngục ấy có súng trong người và là người nguy hiểm. Vậy ai cũng nên

liệu mà đề phòng...

Rulan đứng phắt lên. Trong mắt hiện lên vẻ nhia lăm lét của con vật bị săn đuổi. Hắn nói rất khẽ:

— Làm sao bà biết được tương tận thế?

Rồi, sự sợ hãi làm cho giọng hắn thành dữ, hắn quát lên:

— Làm sao? Hử.

Và tiếp:

« Còn những năm giờ nữa bọn cảnh sát mới đuổi kịp đến đây! Bấy giờ thì chưa có ai đón đầu tôi được!.. »

Bà già gõ đầu gậy xuống sàn gỗ hai ba tiếng ngắn to đẩu sỏi ruột. Bà ta sáng tiếng nói:

— Xin ông đừng nói to như thế đi!

Tôi tưởng ông cứ nghe cái giọng đọc của tôi vờ vờ, ông cũng đoán biết rằng tôi nhắc lại ý nguyện từng lời những câu tưởng thuật lại việc ông vượt ngục và kể những tội trạng của ông, những câu mà tôi

nghe thấy nhiều lần ở mấy truyền thanh. Mấy ấy kia kia, ở bên cá, ghế nệm ấy. Nếu ông vận khay mây ông cũng có thể nghe được ngay.

(xem tiếp trang 21)

DIARRHÉOL

THUỐC ĐI RỬA

Thuốc này chuyên trị các bệnh đi rữa, đi tả, đau ruột, đi lỵ, đi ra mũi, ra huyết, v.v. Có thứ thuốc viên và thứ thuốc nước. Giá 0p 40

EUQUINOL

THUỐC SỐT TRẺ CON

Thuốc này chế bằng những vị chuyên trị các bệnh sốt trẻ con, sốt nóng, sốt rét, sốt cảm, sốt lều lều, v.v. Giá 0p 10 một gói

Có bán tại hiệu thuốc tây PHARMACIE DU BON SECOURS

Mme NGUYỄN - ĐÌNH - HOÀNG

Pharmacienne de 1ère classe

52, Bd Đông - Khánh - HANOI

TIN VĂN... VĂN của LÊ TA



ĐÀN NAM.

Đó là tên một tập báo (xin chào bạn đồng nghiệp). Một tập báo của thanh niên, (xin bắt tay bạn).

Của thanh niên công giáo (Amen). « Tôi yêu Dân Nam lắm. Tôi ước ao cho hết mọi người biết chữ ở trong bán đảo chữ S này đều đọc Dân Nam khắp lượt. Cái phạm vi của Dân Nam nó rộng lắm. Dân Nam là một tờ báo của hết thảy mọi hạng người. »

Đó là những lời khêu (thực đấy!) của một bức thư gửi cho Dân Nam.

Bức thư ấy Dân Nam chân trọng đáng lẽ. Và lấy làm cảm động lắm. Tôi cũng cảm động.

Nhưng sau khi cảm động tôi lại đọc cả những bài khác của Dân Nam.

Bởi vậy tôi lấy làm buồn. Tôi nhận ra rằng tờ báo phạm vi rất rộng kia chẳng có một lí phạm vi nào.

Dân Nam chưa biết viết quốc ngữ!

Đây này.

1.) Trong bài « Phi cơ Nhựt chuyên dùng hơi độc » Dân Nam (số 26) viết:

Quán Nhựt không kể công pháp của Quốc-lê, dám dùng đạn có thuốc độc ở các mặt trận, đã có nhiều nơi chứng rõ không lấy gì làm lạ. Chỉ như phi cơ Nhựt cũng dùng thứ hơi độc ấy dặng giết phi công Tàu mới đáng thương hại.

2.) Trong bài « Tàu lặn Phénix ngộ nạn »:

... Gần đây, quốc hệt Mỹ nhóm, một ông nghị viên đem vấn đề đó ra đề nghị, xin chánh phủ điều tra coi

Muốn ăn các món cơm tây cho đúng vị, phải đến
Café Restaurant JOSEPH
PHỐ BICHOT, HANOI
MỘT HÀNG CƠM ĐÀ NỔI TIẾNG

3 chiếc tàu lặn của Anh, Pháp, Mỹ có phải chăng là do thủ đoạn của bọn gián điệp quốc tế làm ra.

3.) Trong bài « Nghe Lóng » (một câu làm thí dụ):

Tô Đức bữa ấy, nghe thấg, rất lầy lăm hay ho làm sao đấy?

Các bạn thấy rồi chứ?
Dân Nam viết quốc văn như... như... như một chú khách bán phá xá

Đôi khi chú khách còn viết gọn gàng trôi chảy hơn.

Dân Nam có cả trang văn chương. Văn chương của trang ấy như thế này:



Và thế này nữa:



Đó là hai cái hình Nam-Dân vẽ tô điểm cho đầu trang.

Hình vẽ ấy bảo cho ta biết trước giá trị của thứ văn ở trang văn-chương.

Nghĩa là... nghe thấm lăm.

Thơ trong trang văn - chương: mười bài thơ vịnh, một bài đề tặng, một bài nói về gọt lệ thu, một bài tiễn biệt và một bài mừng.

Bài mừng ấy cố nhiên là mừng báo Nam-Dân:

Đất Việt ngày nay đã gặp thì
Lòng Giang phải buổi cá trướng vì
Dân Nam ra một chào thiên hạ
Cầm đuốc văn-minh rọi... một khi...

Còn thơ vịnh, thì là những bài vịnh (đó ai đoán đúng)... hiệu đá Granito!

Thơ rằng:
(Nhưng trích ra đây, e các bạn chạy trốn mất cả).

Báo Sao Mai (chứ sao? báo ấy



ÔNG LANG đồng trí - Quái! sao mạch lại nhảy dừ dội thế này!

văn còn sống đấy!) báo Sao Mai vừa rồi có những bài quan trọng. Thí dụ: « Địa vị nước Nga trước tình hình Âu-châu ngày nay; Nước Xiêm, một mối lo bốt; chuyện lạ khoa học: Một cái máy để dị kỳ... » v. v.

Quái thực (bạn hẳn bàn vậy) Sao Mai mà cũng bận đến những chuyện to tát thế sao?

Trả lời:

— Không.

Và phân giải:

Bài « Địa vị nước Nga » là... ba cột cắt ở báo Nam-Cương, bài « Nước Xiêm » là ba cột khác cắt ở báo Thời-Vụ.

Còn bài chuyện lạ khoa học?

Bài ấy kỳ là: Y. H. T. T.

Y.H.T.T.? Hẳn là tên một vị bỉnh bút ở Sao Mai. Ta thử đoán xem nào. Y. H. T. T. tức là Yên Hương Trần Thich, hoặc Ý Hoa Thu Thủy, hoặc một danh hiệu nào đẹp cũng như thế.

Cũng không đúng!

Y.H.T.T. chỉ là tên (mà Sao Mai muốn giấu) của một tập báo nữa: Y Học Thương Thác.

Theo phương pháp ấy Sao Mai báo giờ cũng có thừa bài để in.

Lê-Ta

CÂU Ô

Cần người làm

— Cần ngay: Người làm việc nhà buồn, biết đánh máy: Và cần người đi chào hàng.

Hỏi: 144 Duville, Hanoi.

Tìm việc làm

— Trẻ tuổi nhanh nhẹn, biết đánh máy chữ. Đã làm qua công việc nhà buồn và nhà báo, muốn tìm việc làm. Hỏi M. Oanh N° 1 voie 34 rue Jambert Hanoi.

— Trẻ tuổi, nhanh nhẹn, học lực khá, muốn tìm một việc làm, đi xa cũng được. Lương cốt đủ sống.

Hỏi M. Việt, 159 Route de Bạch Mai, Hanoi.

— Trẻ tuổi, đứng đắn, có bằng Diplôme, muốn tìm một chỗ dạy học trong các tư gia ở Hanoi.

Hỏi M. Tiệp, N° 1, Voie 34, Hanoi.

— Trẻ tuổi, học lực khá, biết chế kiềng, họa, vẽ dentelles, muốn tìm một việc làm. Đi xa cũng được.

Hỏi M. Duyen, Publicité Tấn lộc, 29 Rue du Lac, Hanoi.

— Trẻ tuổi, có bằng Diplôme, muốn tìm một chỗ dạy học.

Hỏi hay viết thư cho M. Kinh, chez M. Ngô Thuận, 27A, rue Harmand, Hanoi.

Bán theo giá bên Pháp

CÁC THỦ BÚT MÁY:

Ngòi thủy tinh: Kaolo

Ngòi vàng: Semper-Eric — Bayard

Mereler — Scriptor — Watterman — Unic

giá từ 2p.20 đến 31p.00

Có máy ở Đức mới sang để khắc tên họ quý ngài vào bút không tính tiền và lấy ngay được.

MAI - LINH

60-62 Cầu đất — Haiphong

ÁO TẮM BÈ

Khắp các bãi biển, ai ai cũng đều công nhận áo tắm PHÚC LAI là đẹp và bền mà giá lại hạ hơn các nơi. Nếu các Bà các Cô chưa dùng qua, xin mời lại xem kiềng áo hiện đang trưng bày để so sánh với các hàng khác.



PHUC - LAI

87, PHỐ HUẾ — HANOI

TÉL. 974

Đ E P

TIỂU THUYẾT của KHẢI HƯNG

(Tiếp theo)



ƯA vẽ xong bức tranh.

Nam vội bỏ ra về Hà-Nội. Chàng như bút rứt, khó chịu, bồn chồn, như thất vọng

vi điều gì. Có lẽ chàng đã trông rõ tận đáy cái đẹp của một thiếu nữ: Cái dung nhan ngây thơ mà chàng đã được ngắm, được họa, chàng thấy chỉ giấu những tình tình khác hẳn với sự ước đoán của chàng, trái ngược với những tình tình thù mị vật có trong trí tưởng tượng nhà nghệ sĩ.

Mãi khi ngồi trên ô tô hàng chàng hồi tưởng lại, mới nhận thấy rằng mình đã cấu kinh vô lý. Phải, chỉ có hai đàng, một là giữ thái độ lãnh đạm, hai là bảo thẳng cho Lan biết mà sửa lỗi. Can chi mà lại giận dỗi bức tức? Đón vai « ông chú hồ » hay đóng vai « người bán than », tùy ý, nhưng phải cho dứt khoát.

Chàng buồn rầu tự nhủ: « Mình vẽ hơi có vẻ đột ngột » và chàng yên trí rằng vợ chồng Biên đều lưu ý đến sự đột ngột ấy, sự thực vợ chồng người bạn chỉ giữ một câu lấy lệ và chàng ra đi giữa sự vui vẻ, tuy gần khắp mặt gia đình ấy đến tận ô tô để tiễn biệt chàng. Nam còn như trông thấy mấy cái bàn tay nhỏ xíu giơ ra vẫy, mấy hàm răng trắng nuốt nhe ra cười khi xe bắt đầu từ từ lăn trên đường nhựa.

Chỉ thiếu mỗi một Lan. Và Nam loay hoay tự hỏi: « Tại sao Lan không tiễn mình? » Vì Lan đã lớn tuổi? Vô lý: mọi hôm cùng các em đi dạo phố với chàng, Lan có tỏ ý ngưng ngưng đâu? Vì Lan giận chàng? Cũng vô lý hơn: Lan không hề giận ai. Và trong hai người, chính chàng bị Lan trêu tức và

đáng giận Lan hơn. Thiếu Lan, nhiều người nhận thấy ngay. Lũ em lao xao hỏi nhau: « Chị Lan đâu? Chị Lan không đi à? » Và Biên bảo vợ: « Con bé thế thì thôi, chú vừa vẽ bình cho nó xong mà nó không đi tiễn chú. » Nói xong, cười to và thẳng thắn. Vì thói quen, Biên vẫn coi Lan như một đứa bé chưa biết gì, và không từng nghĩ đến cái tuổi mười bảy của Lan. Có lẽ vì thế mà Lan muốn lánh mặt cha mẹ ở nơi công chúng, nhất là ở trước mặt Nam mà nàng đã nói chuyện với bằng một giọng người lớn và ngang bướng.

Phong cảnh đẹp khiến Nam quên hẳn ga đình Biên, quên cả Lan. Nam đã đi đường Uông-bí để về Hải-phong, và khi qua những núi đá xanh xám như hàng non bộ xếp bên sông, chàng lại nhớ đến Hạ-long với những cù lao thiên hình vạn trạng từ đây biển sừng sững nhỏ lên.

Và về nhà, khi bắt tay vào công việc, chàng không còn nhớ tới, nghĩ tới một kỷ niệm con con gì ở Quảng yên nữa.

Nhưng cách đó hai, ba tháng, một hôm chủ nhật Lan đến xưởng vẽ của chàng, giữa lúc chàng đang phác họa một bức bình phong. Chung quanh chàng bọn thợ ngồi, đứng ngón ngang, hoặc vẽ, hoặc mài, hoặc bào. Đồ đạc, gỗ, sơn, vôi bào, nước đọng từng vũng, không thể tưởng tượng một cách bề bộn tơn được nữa.

Nghe tiếng chuông ở cổng, chàng rùng rùng. Và khi thẳng nhỏ vào nói có một cô đến chơi, chàng ưỡn oai vừa mặc cái áo dài làm việc — vì chàng đương cời trần và vận

quần ngắn, — vừa hỏi:

- Đầm hay ta.
- Thưa ông, ta.
- Ta?

Chàng vẫn tưởng đó là người đàn bà Pháp đến trường Mỹ thuật đặt bức bình phong ba hôm trước. Và chàng chau mày hỏi lại:

- Ta?
- Vâng, ta.

Nam, về suy nghĩ:

— Chắc lại cái cô đến đây bữa nọ, phải không? Ra bảo tôi không có nhà.

— Thưa ông, không, không phải cô Xuyên.

Xuyên là một trong những tình nhân tạm bợ của Nam, thường đến xưởng, và có lần ở đấy hai ba hôm, một tuần lễ, nếu Nam cho phép. Xuyên tạm làm kiểu mẫu cho Nam nữa. Nam không ưng cái thân thể quá bé nhỏ của Xuyên, nhưng chàng thương hại, và nể lời xin khẩn khoản của một cô tình nhân mà bao giờ chàng cũng hết sức chiều chuộng cho tới khi chàng tuyệt giao một cách quả quyết. Bỏ, đó là một khoe, một tài của chàng. Và anh em đều lấy làm lạ rằng không một lần nào chàng bị một cô tình nhân cũ lòi thời sinh sự, có khi làm mất thể diện nữa. Chính chàng cũng tự hào về điều đó. Chàng thường nói: « Câu vận sự khởi đầu nan không đúng. Phải trừ ra một sự, sự ấy là ái tình. Vì trong ái tình, — ái tình tạm bợ cố nhiên, chỉ ái tình ấy là đáng kể, — bước đầu rất dễ, khó nhất là « bước cuối » là bước ra ngoài vòng, bước sao cho êm thấm, cho vui vẻ cho không sô sát, vấp vấp, mà muốn thế khôn khéo không đủ, phải yêu tha thiết mới được.

Yêu tha thiết, đó là một cách nói, vì xưa nay ngoài hội họa ra, Nam chưa yêu một cái gì có thể gọi là tha thiết. Trong lúc chàng bận vẽ mà người tình đến, thì bao giờ chàng cũng đi vắng, có khi chàng khỏi hài cười nói: « Anh đi vắng! » Các cô đã thừa hiểu, và không hề giận chàng, hề biết chàng không rồi là đi ngay.

Nhưng có này lại cứ lúi lúi đòi vào, dù thẳng nhỏ đã nói chủ đi vắng. Và Nam giật mình khi nghe thấy cái giọng quen quen: « Ông đi vắng thì tôi vào xem qua xưởng vẽ của ông cũng được. » Chàng ngừng nhìn ra cổng và nhận ngay được Lan.

— Lan! Vô lý! Lan đến đây làm gì?

Chàng tự hỏi và lúng túng. Đối với gái chàng thành thạo bao nhiêu thì đối với các cô thiếu rữ con nhà chàng ngược ngáp bấy nhiêu... 11 khicó dịp chàng tiếp các cô và các bà.

Họ không phải là khách mua tranh và không bao giờ là tình nhân của chàng, điều mà chàng rất kiêng kị. Vì thế chàng ít giao thiệp với họ. Những buổi chàng bày tranh trong một phòng triển lãm, họ cũng có đến, và đến rất đông. Nhưng chàng không lưu ý đến họ, và ngờ rằng họ đến không phải để xem tranh mà để xem nhau. Phòng Triển lãm của chàng chỉ là một nơi hò hẹn. Chứ họ còn hiểu gì mà xem! Chàng không nhận cười nôi mỗi khi những lời khen hay bình phẩm của họ nhớ lọt vào tai chàng. Nhưng về lãnh đạm của chàng vẫn không được tự nhiên những khi chàng nghe thấy các cô chỉ trỏ bảo nhau: « Ông Nam đấy! họa sĩ đấy! Trông như Nhật-bản ấy nhỉ! » Và chàng quay đi sẽ giấu dòi má ửng hồng vì cảm động.

Lần này không những mà chàng ửng hồng, mà đầu chàng còn nóng bừng. Chàng cố trấn tĩnh, cố thản nhiên, tim chàng vẫn đập mạnh. Và chàng cười nói to để che giấu quyết:

— Lan đến thăm xưởng vẽ của chú, đấy à?

Lan thản nhiên bước lên thềm, thân thể nhẹ nhàng, chân thoăn thoắt:

— Vâng, nhân đến chơi người bạn, qua đây con vào thăm ông.

Nam vẫn cười, nhìn Lan:

— Thì ra nhân tiện Lan mới vào thăm chú?

Lan mỉm mai đáp lại:

— Nói thế để đối chọi với câu trả lời của ông ban nãy.

Nam ngạc nhiên:

— Câu trả lời của tôi?

Lan cười sáng sặc:

— Vâng, con kéo chuông. Ông cho anh nhỏ ra bảo ông đi vắng.

Nam cũng cười rất vui vẻ:

— Tôi tưởng... người khác. Tôi có ngờ đâu Lan đến chơi!

Lan giọng thành thạo:

— Người khác! Con chắc người khác ấy là người yêu của ông. Có phải không ông, các nghệ sĩ đều có tình nhân.

Nam chau mày tỏ vẻ khó chịu và nhớ lại những mẫu chuyện trong khi vẽ hình Lan ở Quảng Yên:

— Lan nói chỉ đến những chuyện nhảm nhí ấy?

Lan thản nhiên đáp:

— Vì con đọc trong các tiểu thuyết thấy các văn sĩ, thi sĩ, họa sĩ thường có một vài cô « bạn nhỏ »

— Những tiểu thuyết nhằm nhai ấy Lan càng không nên đọc.

Lan phá lên cười :

— Ông chủ đạo đức của cháu ơi ! Chú cấm đoán cháu quá quá lắm. Chú coi cháu như đứa trẻ mười một, mười hai tuổi sao ?

Nam nhìn bọn thợ, và chàng lo lắng. Chàng chỉ sợ Lan quá tự do và sẽ làm trò cười cho họ. May mà ai nấy đều yên trí rằng Lan là cháu ông chủ đấy. Chàng nói lắng :

— Lan đã nhìn sơn bao giờ chưa ?

— Đã, sơn thì ai không nhìn luôn.

— Không, sơn ta, sơn sống kia.

— Con có thấy bày bán ở phố hàng Gai, hàng Hòm.

— Đứng trong sãi và dây giấy dẫu, phải không ? dẫu này sơn để bóc hơi kia. Nếu không quen thì lỡ liền.

Lan cười khanh khách :

— Nghĩa là chú đuổi cháu, phải không ?

Nam cũng cười theo :

— Lan chỉ nói bậy. Tôi muốn Lan

Nam hơi kinh ngạc. Nam càng kinh ngạc hơn khi nghe Lan phê bình : Đó toàn là ý riêng của một người không biết vẽ, song những ý riêng ấy ngộ nghĩnh quá sức tưởng tượng. Chẳng hạn Lan trang nghiêm khuyên họa sĩ không nên dùng vô trướng để vẽ con ngựa, sợ khi dúi ngấm con ngựa hóa con gà con đương lách trướng chui ra. Cây đu đủ nàng chơ ngọn mắt lăm. Nam đã tưởng nàng kẻo theo nghệ thuật, nhưng nàng tiếp luôn :

— Vì con rất thích ăn đu đủ.

Nam phải mỉm cười và thăm phục lại đúng một câu phê bình khỏi hài quá bạo của nàng :

— Tranh sơn dầu ví như một người đẹp mà người ta tôn kính đứng xa để ngắm. Tranh sơn ta ví như một người đẹp mà người ta thích vuốt ve hơn ngắm nghĩa. Có phải vì thế mà người ta cứ làm những bức bình phong hay cánh cửa tủ bằng sơn ta để bày sát bên cạnh người ta không ? Nhấn nhụi quá, và mắt rời rợ !

Lan vừa nói, vừa nhẹ nhàng đưa bàn tay trắng trên mặt sơn bóng

na, òi, cam, bưởi, khế, cau, táo và đủ các thứ cây quen. Lan ngắm quanh một vòng, rồi cười bảo Nam.

— Trong vườn hẳn có nhiều cây bắt từ.

Nam không hiểu, hỏi lại :

— Bắt từ ?

— Vâng, vì được sống mãi trong tranh của họa sĩ.

Nam cho câu khen rất có ý nhị, và cảm động nhìn Lan.

— Nếu vậy Lan cũng bắt từ rồi.

— Vâng, nếu bức tranh của con được lưu lại hậu thế, mà chắc thế nào cũng được lưu lại hậu thế vì ông là một họa sĩ có tài, có đại tài.

Cảm động đã biến thành cảm tình và Nam không dám tưởng đến vẽ ngày thơ của Lan nữa : Lan là người lớn như mọi người đàn bà khác, có khi hơn mọi người đàn bà khác.

— Lan khéo quá.

Không, con chỉ thành thực. Nhiều khi con thành thực mà ông vẫn cho là con đùa rồn. Như hôm ông vẽ bình cho con ở Quảng Yên, con có nói với ông rằng ông sẽ lấy vợ, vì một nghệ sĩ cũng lấy vợ như người thường, không có hại gì hết. Nay thì con cho là một việc cần nữa.

Nam nhắc lại :

— Một việc cần nữa ?

— Vâng một việc cần. Ông thử ngắm cái xưởng vẽ của ông xem. Ông vẽ đẹp, được rồi. Nhưng có cần phải trang hoàng phòng vẽ của ông bằng những mạng nhện và những vỏ bào, giẻ rách, nước bẩn không ? Ông chỉ nghĩ đến vẽ. Vâng, đánh răng thế. Nhưng phải có người nghĩ đến những mạng nhện, vỏ bào, rế rách, và nước bẩn giùm ông. Người ấy phải là một người đàn bà. Hơn thế, phải là một người vợ. Các ông họa sĩ, thi sĩ nói đến đàn bà, nói đến những người vợ dầm dề như nói đến quân thù. Cái do đã thành lệ, thành sáo mắt rồi. Nhưng không sao, họ nói, họ phản nản, họ than phiền cũng mặc, họ không bỏ qua được cái cầu ấy, cái cầu lấy vợ.

© Nam cười, mỉa mai :

— Lan nghị luận như một bà già vậy.

Lan bị hồn kêu :

— Thế à ? Hân hạnh cho con quá nhỉ !

Rồi nhìn đồng hồ tay nói :

— Đến giờ con vào trường rồi. Chủ nhật sau có lẽ con lại ra. Nếu ông có rỗi thì con sẽ ra sớm để nhờ ông đi chọn hộ con một thứ Issu. Nhưng chắc ông bận.

— Không, cũng chả bận. Chủ nhật tôi thường nghỉ. Cả thợ cũng nghỉ. Chủ nhật này là một chủ nhật đặc biệt vì có một bức bình phong phải làm kịp.

— Được rồi, vậy con sẽ ra tìm ông ở đây nhé ? Thôi lạy ông.

Lan thoăn thoắt đi ra công, nhanh nhẹn rẽ khuất con đường hẻm giữa hai hàng giậu gấu.

(Còn nữa)

Khái Hưng



ra ngoài vườn nói chuyện cho thoang.

Sự thực Nam ngưỡng với Lan, vì thấy mắt Lan nhìn long sông sọc khắp mọi nơi, từ cái bàn vẽ giấy vải đề ngôn ngữ, cho chí những mạng nhện trắng ở trần và ở các góc tường

— Nhưng ông chưa cho con xem tranh sơn ta của ông.

— Có mấy bức bình khá, người ta vừa lấy về cả, chỉ còn mỗi một bức xoàng.

— Ông cứ cho con xem, vị tất đã xoàng như ông tưởng.

Gọng nói vững chãi của Lan khiến

loảng. Còn Nam, chàng ngắm bàn tay xinh xắn và ngẫm ngợi : « Ta có nên coi Lan như một đứa cháu nhỏ nữa không ? »

Bỗng Lan đột ngột bảo chàng :

— Phải đấy, ra vườn đi. Con thấy nhứt đầu rồi.

— Tôi đã nói rằng hơi sơn bốc độc lắm.

Lan thương hại nhìn Nam :

— Thế mà ông, quanh năm người hơi độc ấy.

— Cũng quen đi.

Ra tới vườn, một cái vườn khá rộng ở ven hồ Tây, trong đó trồng nào

Docteur
ĐẶNG VŨ HỖ
Ancien Interne de l'Hôpital
Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies
vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 8 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ 30 đến 7 giờ
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH
16 et 18 Rue Richaud, Hanoi
(đầu phố Hội Vũ)
Tél. 242

Ai muốn ?

ĐẠI-LÝ BÁN

Rượu Dâu

(Lê - Quỳnh, Quảng Bình)

là một thứ rượu mùi, vừa ngon vừa bổ làm toàn chất tươi.

Viết thư về thương lượng với
Tổng phát hành

Maison Ngô Như
49, Rue de la Gare — Vinh

Một địa chỉ các bà, các
cô nên nhớ



là nhà chuyên môn làm áo len
đã lâu năm, có nhiều kiểu áo
mới chế rất đẹp, làm bằng
laine bền màu.

Mặc vào tôn hết vẻ đẹp thân
thể.

GIÁ HẠ

Vài tư' tư'ong của André Gide

KHÔNG phải hẳn cái người ta nói trong cuốn sách làm giá trị cuốn sách ấy mà là tất cả cái người ta không thể nói ở đây được; tất cả cái người ta muốn nói ở đây, nó bồi bổ ngấm ngấm cho cuốn sách.

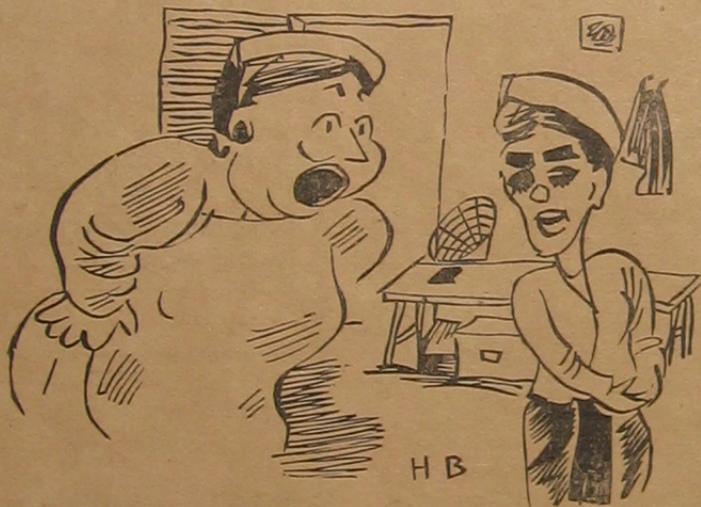
Chỉ có sự thiếu trí tưởng tượng là khiến nảy được ý kiêu ngạo của một vài kẻ ngu dốt. Một người thật thông minh rất dễ dàng hình dung ra được một trí thông minh hơn, và chính bởi thế những người thông minh thật bao giờ cũng nhũn nhặn.

Chỉ có trí tưởng tượng mới gây nên cảm tình. Người ta bảo kẻ kia tâm hồn khô khan khi không thể tưởng tượng được những nỗi khổ mà chính hẳn không cảm thấy, hẳn không thể cùng chia sẻ được.

Tôi được nhờ ở các bạn tôi nhiều, nhưng, suy xét cho đúng ra, hình như tôi nhờ ở các kẻ thù

của tôi hơn. Người ta chính lĩnh dậy ở dưới một mũi nhọn hơn dưới sự vuốt ve. Cái này ru ngủ ta, Blake đã nói như vậy rồi, cái kia khiến ta tỉnh hẳn. Sau nữa, nếu có khi tôi đến ngờ vực tôi, sẵn sàng thấy ở câu khen ngợi của kẻ khác một dấu hiệu cảm tình hơn là một bằng chứng giá trị, thì sự miệt thị của vài kẻ định hại tôi và dìm ý tưởng tôi bắt buộc tôi phải nhận đến sự quan trọng của tôi. Tôi không biết rằng tôi cũng đáng sợ như thế; nhưng họ công kích tôi, ấy là tôi đáng kẻ.

Chớ có nhầm lẫn nghệ thuật với kiểu cách. Sự kiêu cách tao giờ cũng là dấu hiệu của một sự khoan dung, và chóng thành ra món tiền thuế của sự đó. Nghệ thuật tinh tế nhất, mạnh mẽ và sâu sắc nhất, cái nghệ thuật tuyệt đích chính là cái nghệ thuật thoát đầu không để ai nhận thấy. Nghệ thuật chân chính không cần đến cái kiểu cách, vì kiểu cách chỉ là



— Tôi hôm qua thằng bếp nó lên xuống bếp với mày phải không?
— Bẩm quả không, chỉ có anh xe thôi ạ.

CÁCH XA

Lời chẳng giao lời, tay lạ tay,
Tắc gang cách trở, lỡ muốn ngày.
Cò sậu dựng núi lên cao ngất.
Những cặp chim hồn lạc hướng bay.

Tôi đứng bên này cửa Khô-dau,
Bên kia người dạo, biết chi sâu.
Đọc đời rải rác muốn ga đôn,
Khó nổi ngồi chung một chuyến tàu.

Cũng chẳng dò xem gió ngược xuôi:
Lời đi không cốt gặp tai người.
Quá buồn nên muốn yêu người chút,
Tôi nói lòng ra để tự cười.

HUY-CẬN

một cách nhại nghệ thuật mà thôi. . .

... Ở Flaubert không có một chút tự phụ nào. Lúc nào ông cũng sợ không xứng đáng với công việc. Ông chăm chú. Người ta không bao giờ thấy ông bỏ qua cái gì, và câu nói của Ingres (tôi tưởng là của Poussin): « Tôi không bỏ qua cái gì bao giờ cả » được thực hành luôn luôn trong công việc của ông. Ông chăm chỉ đến nỗi cho rằng - và như thế không vô lý hẳn như người ta mới thoát tưởng đầu - cảm hứng ấy chính là đến ngồi ở trước bàn mỗi ngày cho đúng giờ. Ông nói thế cũng vì muốn phản động lại văn phái lãng mạn nữa, văn phái này tưởng rằng cảm hứng không khi có một chút bừa bộn.

Nếu chúng ta nói rằng có lẽ chúng ta cũng nghĩ như thế nếu không đọc một vài tác giả bình như đã là thầy chúng ta, thì thật là quá bạo. Tuy vậy, bình như nếu tôi không đọc Dostoiewsky,

hay Nietzsche, hay Freud... có lẽ tôi cũng nghĩ như thế; và tôi tìm thấy ở họ một sự khuyến khích, hơn là một măm tư tưởng Chính thật họ đã dạy tôi đừng nghi ngờ tôi nữa, đừng sợ những tư tưởng của tôi và để những tư tưởng ấy giắt đi đến những miền tuy vậy không phải là không có người ở, bởi vì đến đây tôi sẽ được gặp họ.

T. L. lược dịch

Đòi tem mới lấy tem cũ

Cần mua một giá cao tem Đông-dương và Pháp hạng to thôi (hạng nhỏ chỉ mua hạng tem 7 xu trở lên) đã đóng dấu rồi. Tem phải sạch, không rách. Ai có gửi về tôi sẽ đổi lại hoặc tền hoặc tem mới dùng dán thư. (Nên nhớ rằng 1 cái tem to 0p.10 đóng dấu rồi thì giá đắt nhất là 0p.02.) Chỗ ở:

N - k. Hoàn

47, Blockhaus' Nord - Hanoi

Về mùa hè
lại trong lúc vải đắt, công cao này

dùng **CHEMISLETTE**

tức là ta đã chọn thứ y phục hợp
thời nhất, lịch sự và tốn ít tiền.

Manufacture **CU GIOANH**
70 Rue des Eventails, Hanoi - Tél. 525

La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin

Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN ĐỀ Ý ! KHI HỮU SỰ KHÓI RỐI TRÍ !
Mùa hạ năm nay khí trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sanh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia-đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hôn mê, làm Kiêu, Ban, Trán, nhức đầu v.v..., hãy nhớ tìm cho được thuốc « **BÁC-ÁI TRẦN CHÂU TÁN** » thổi bệnh trong 15 phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái có dán thư, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân dược » trị độ 50 bệnh nhưn.

BÁC - ÁI

100 Bè Tông-độc-phương - CHOLON

TỰ DO HỘI HỢP, TỰ DO LẬP HỘI

của HOÀNG-ĐẠO

TỰ DO hội họp, cũng như tự do báo chí, là một sự tự do cần cho tự do tư tưởng. Người ta có quyền bất diệt truyền bá tư tưởng của mình cho người khác, tất phải có quyền tự do dùng mọi phương pháp để làm tròn công việc truyền bá. Hội họp tức là một trong những phương pháp ấy.

Nhưng tự do hội họp, cũng như những tự do khác, không phải là lúc nào cũng được nhìn nhận là quyền của con người. Các chế độ chuyên chế coi tự do ấy như một tử thù và điều đó rất dễ hiểu: tự do hội họp là một sức mạnh có thể khiến dân trí mở mang và đập đổ những đặc quyền mà bọn quyền quý muốn giữ lấy một mình. Vì thế cho nên lịch sử của tự do hội họp chung quy không ngoài hai mối: bị dìm dấp dưới chế độ chuyên chế, được nẩy nở dưới chế độ dân chủ. Dưới chế độ trên, người ta viện lẽ «trật tự» ra để cấm hẳn các cuộc hội họp, hoặc muốn tự hội để bàn về việc gì mặc lòng cũng phải có chính phủ cho phép mới được, hoặc rộng rãi hơn chút nữa thì chính phủ có quyền cấm không cho hội họp, và làm trái đi, tức sẽ bị phạt, nặng nhẹ tùy nơi, tùy chế độ. Thí dụ như ở bên Pháp, hội còn vua chúa, hay ở bên Đông dương ta, ở Bắc kỳ và nhất là ở Trung kỳ dưới quyền các ông quan Annam và một chế độ quân chủ chuyên chế.

Ở những nước theo chế độ dân chủ, trái lại, nguyên tắc là sự tự do. Ai muốn tự họp để bàn luận về việc gì mặc dầu, miễn là không có phương hại đến sự tự do của người khác, đến trật tự chung, cũng được hoàn toàn tự do. Nhưng, bao giờ cũng vậy, tự do không phải là phóng túng. Những người hội họp phải chịu trách nhiệm về những việc xảy ra, nếu có sự lạm dụng. Vì thế cho nên, đạo luật 30-6-1881 về sự tự do hội họp ở bên Pháp, có định rằng muốn hội họp chỉ cần có hai người công dân làm tờ khai nói rõ ngày giờ và chỗ họp, và lúc họp, thì cần có một ban điều khiển gồm có ít ra là ba người. Đạo luật 1907 lại còn bỏ hẳn việc bắt khai về cuộc hội họp nữa. Tuy nhiên, theo luật Pháp, hội họp không có thể ở ngoài đường xá được.

Việc diễn kịch, ta cũng có thể cho là có liên

can đến tự do hội họp. Là vì nếu làm ra vở kịch, là phải do chế độ báo chí, thì lúc đem diễn, tự hội nhiều người đến xem, tất cũng phải theo chế độ tự hội. Ở đây cũng có hai chế độ, một là diễn kịch được tự do, nhưng người viết kịch và các người diễn kịch phải liên đới trách nhiệm về sự lạm dụng, hai là diễn kịch phải được chính phủ cho phép, và phép ấy là tùy lòng chính phủ.

Tự do lập hội không là do sự tự do tư tưởng, nhưng là do tự do cá nhân mà ra. Từng người một, thì sức lực rời rạc, ít khi có kết quả, tự do lập hội là cái giầy liên lạc các sức lực rời rạc ấy để kết thành một sức mạnh. Nghĩa là sự tự do ấy làm nảy nở sự tự do cá nhân.

Tuy nhiên, sự tự do ấy, không thấy trong bản tuyên ngôn về nhân quyền và dân quyền của cuộc Đại cách mệnh Pháp. Muốn hiểu tại sao, ta cần phải nói rõ rằng ở dưới chế độ quân chủ nước Pháp trước hồi Cách mệnh, những phường, những hội về nghề nghiệp, đương làm ngăn trở sự tự do buôn bán và tự do làm nghề, đương buộc chặt thợ với chủ, nghĩa là đương trái ngược với tự do cá nhân. Ngoài ra, người ta không phân biệt rõ được lập hội với tự do hội họp. Vì [thế cho nên mãi về sau, sự ích lợi của các hội đã rõ rệt, người ta mới thấy Nghị viện Pháp tuyên bố sự tự do lập hội.

Một lẽ nữa, là có hội có thể trở nên nguy hiểm cho xã hội. Vì, có nhiều hội viên, có nhiều tài sản, hội có thể trở nên một sức mạnh có ảnh hưởng to tát, có khi át cả sức mạnh của chính phủ, có khi tự coi là ở trên cả pháp luật. Một tí dụ: các hội về tôn giáo. Những giáo hội ấy có thể có rất nhiều bất động sản, không truyền sang tay người khác, không bán chác đi, nghĩa có thể làm tổn hại đến nền kinh tế trong nước. Ngoài ra quyền lực của những giáo hội ấy có khi vượt ra ngoài pháp luật nữa. Thí dụ như giáo hội của đạo Giáo-tô ở bên Pháp đã có lần không chịu theo đạo luật năm 1905 về giáo hội mà các nhà chức trách cũng không làm gì được.

Nhưng dẫu sao, sự nguy hiểm ấy cũng không có thể làm triệt bỏ được sự tự do lập

hội. Tự do ấy là quyền của mọi người, không có thể vin vào lẽ gì mà thu hẹp lại hay tước bỏ đi, chỉ có thể đặt ra luật để trị những sự lạm dụng, có thể thôi.

Song hội cũng có nhiều thứ. Có hội buôn, mục đích là cốt để gọi cổ phần buôn bán hay làm kỹ nghệ để lấy lãi. Những hội ấy thường là được tự do, chính phủ, dẫu là chính phủ của một chế độ chuyên chế, cũng không để ý đến, sẵn lòng cho được dễ dàng làm ăn, nghĩa là có quyền có tài sản, có quyền kiện tụng, nói tóm lại có tư pháp nhân cách. Ngoài ra, là các hội có một mục đích khác mục đích làm lợi. Các hội ấy, ngay ở bên Pháp, mãi đến đầu thế kỷ này mới được tự do thành lập. Trước, đều phải có giấy phép của chính phủ. Ngay sau khi hiến pháp năm 1848 đã tuyên hành sự tự do lập hội, sự tự do ấy vẫn chỉ ở trong thuyết lý. Các hội, dẫu được phép thành lập, vẫn không có tư pháp nhân cách, muốn vậy, phải được chính phủ nhận là có tính cách công ích, nhưng được như vậy là một số rất ít ỏi. Mãi đến năm 1884, người ta mới thấy Nghị Viện Pháp tuyên bố sự tự do nghiệp đoàn, một phần của sự tự do lập hội. Từ đấy, những người cùng nghề được tự do hội họp nhau thành một hội để bênh vực lợi quyền về nghề nghiệp của họ, chỉ cần làm một tờ khai là đủ. Cách đó mười bảy năm, đến năm 1901, tự do lập hội mới được nhìn nhận một cách đầy đủ... Miễn là mục đích không trái ngược với luật pháp, luân lý, không là cốt đánh đổ chính thể của nước Pháp, là hội nào, đoàn nào cũng có quyền sống. Duy không khai cho chính phủ biết, thì hội không có tư pháp nhân cách, mà khai rõ tên hội, hội sở, mục đích của hội, tên họ những người đứng giám đốc thì có tư pháp nhân cách. Tuy nhiên, các giáo hội, vì những lẽ nói trên, phải theo một chế độ chặt chẽ hơn: phải có một đạo luật cho phép thành lập, và không có thể mở trường dạy học được.

Hoàng Đạo

TOMBOLA ÁNH SÁNG

Sở đặc đặc: Tòa nhà gạch số 154 A phố DuVillier, Hanoi, giá 3 000\$ Ngoài ra còn 50 lô khác có giá trị.

Ngày mở số nhất định: 12 Novembre 1939

MỖI VÉ: Op 80

Có gửi bán ở Báo quán Ngày Nay và Hoàn-sứ Ánh Sáng, số 28 phố Richard «Các bạn xa gần nhận vé bán xin kíp gắng sức lên, và nếu không thể hơn được nữa, thời xin gửi trả về ngay, vì hiện nay ở Hoàn-sứ không có đủ để bán».

Đặc biệt trong một tháng, sửa điện tính nửa tiền

Rõ mặt, Sẹo lồi, Lúm thịt, Sơn trâm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô

SỬA BẢNG MÁY ĐIỆN VÀ THUỐC. HỎI TẠI

MỸ VIỆN AMY 26, phố Hàng Than — Hanoi

Sửa điện cho người đẹp hơn lên: da tươi mịn trắng, vú nở tròn đẹp mãi, thân thể son sấn đều đặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi. Mlle Hà chỉ giúp tất cả về đẹp như massage, maquillage v. v. . .



TRÔNG CÌM

Cái chết cũng đắt tiền

ĐÓNG KHÍ GIÓ!

VỚI sự đua nhau đóng khí giới, những cuồng vọng của trực Bá-linh La-mã sẽ không tránh khỏi đưa Âu-châu đến sự tàn phá. Vì nếu đời sống của người ta quý giá, thì cái chết của người ta lại còn quý hơn; và những máy giết người tuyệt hảo, kiệt tác về sự tinh tế, ngày nay tốn cho quỹ những món tiền quá lớn, mà người ta không thể tận tiện hay mặc cả được. Muốn có một sức mạnh để cứu vãn hòa bình, phải hy sinh những cái gì tốt hơn hết và đắt hơn hết...

Tới nay những tờ giấy đã hình như hẹp quá hay không đủ những chữ số để xếp thành hàng những món chi tiêu vĩ đại của ta. Nước Anh đã tăng thêm trên bốn nghìn triệu cho quỹ hải quân; quỹ ấy sang năm sẽ lên tới 26.144 triệu 825.000 quan. Và nước Pháp cũng theo sau...

Đến nỗi bây giờ người ta tính câu giá tiền một chiếc tàu trận, như bản thống kê lạ lùng mới đây của ủy ban bộ hải quân đã cho ta hay.

Dưới đây là sự lên giá trong mười lăm năm nay về một cán tàu chiến đóng xong của những tàu cùng một hạng:

Tuần dương hạm: *Duquesne*, lớp 1924: 16 quan 28 một cân; *Duplex*, lớp 1929: 23 quan 95; *De Grasse*, lớp 1937: 53 quan 60.

Phóng ngư lôi: *Adroit*, lớp 1924: 20 quan, 80; *Le Hardi*, lớp 1932: 66 quan 70; *le Corsaire*, lớp 1937: 78 quan 85.



- Có lúc nào anh thấy buồn không?

- Có... khi vợ tôi nó cũ.

Tiền thủy đình: *Redoutable*, lớp 1924: 27 quan 88; *Centaure*, lớp 1929: 36 quan 09; *Emeraude*, lớp 1937: 81 quan 83.

Như thế, vì những luật xã hội thay đổi và quan tiền Pháp bị hai lần sụt

LẤY THÊM DẦU TRONG KHI BAY

NGƯỜI MỸ, rất ham và rất trọng những kỹ lực bay lâu. Những người giặt kỹ lực ấy được dân chúng hoan nghênh nhiệt liệt và được nhiều tiền của; những kỹ lực ấy là những quảng cáo rất lợi cho các hãng đóng máy bay. Vì thế ta không lấy gì làm lạ khi thấy những phi công Mỹ gắng tìm cách để bay trên không thực lâu.

Muốn thế phải có hai phi công trên máy bay để thay đổi nhau, đủ dầu sáng, dầu máy, lương thực và máy phải cho tốt. Về lương thực, ta hãy cho hai người có thể trụ trong ít lâu những thức ăn cần dùng đỡ kèn càng, nhưng về dầu sáng và dầu máy thì không thể như thế được. Nếu tải nhiều dầu để đủ cho một cuộc bay lâu thì lúc cất cánh rất nguy hiểm; ịch sử cho ta hay rằng nhiều phi công có giá trị đã thiệt mạng vì lúc bắt đầu bay tải nhiều dầu quá.

Vì thế người ta nghĩ ra cách lấy thêm dầu dần dần trong khi bay, mỗi khi dầu hết. Một chiếc máy bay thử hai truyền dầu sang bằng một cái ống cao-xu dài. Ngày 26 juin 1923, ở San Diago hai phi công Mỹ Smith và Richter đã thử một cuộc bay lâu thứ nhất với cách lấy thêm dầu trên.

Ngày 27 và 28 Aout cũng năm ấy, hai phi công tăng kỹ lực bay lâu lên 37 giờ 15 phút. (Quãng đường bay được: 5.300 cây số).

Không có một thử kỹ lực nào tấn bộ nhanh bằng kỹ lực bay lâu. Hai phi công Robbins và Kelly bay lần thứ nhất 60 giờ, lần sau nhảy lên 150, rồi tới 172 giờ. Tháng Juillet 1929, hai phi công Jackson và O'Brien bay được những 420 giờ. Ít lâu sau kỹ lực ấy tăng lên 554 giờ với một toán khá lạ lùng: cả một gia đình Hualter gồm năm anh chị em. Trong khi hai anh bay vòng tròn ở trên không thì hai em gái tải thêm dầu lên cho bằng chiếc máy bay khác, còn cô em gái thì nấu ăn cho cả hai kíp. Nhưng

giá, 1928 và 1937, giá một cán tàu đã tăng lên gấp ba từ năm 1924. Chiếc tàu *De Grasse* có thể nói một cách kiêu hãnh với chiếc *Duquesne*: « Anh bạn già của tôi ơi, trị giá tôi đắt gấp ba anh!» Có lẽ chiếc *Duquesne* sẽ trả lời rằng cái đó cũng không lấy gì làm vinh dự...

Những nhà kinh tế học Mỹ, đã tính tổng quát những món tiền tiêu mỗi năm của bảy cường quốc hoàn cầu — Đức, Anh, Mỹ, Pháp, Ý, Nhật và Nga — về khí giới. Năm 1932, tổng cộng số tiền tới 3.800 triệu dollars. Năm 1934, 5.000 triệu. Năm 1937, 13.000 triệu rưỡi. Năm 1938, 17.600 triệu, tức là 668.000 triệu quan!

Về năm 1939, người ta chưa biết nhưng số tiền cộng lại chắc là lớn lắm. Thật là một sự rồ dại...

(Ric et Rac)

M. dịch

Jackson và O'Brien đã chịu hàng đau. Ngày 21 juillet 1936, họ cất cánh ở Saint-Louis mà mãi đến ngày 17 Aout mới đổ xuống; họ ở 27 ngày trên không, tính ra đúng 647 giờ 28 phút, và đi được quãng đường dài 97.000 cây số (gần hai lần rưỡi vòng quanh trái đất). Đó là một cách « nghỉ mát » ít thông thường... nhưng không phải ai cũng có thể theo gương đó được, vì tính ra họ đã dùng hết trên 100.000 quan dầu sáng.

Dù sao cuộc bay ấy cũng tỏ cho ta rằng các phi công đã rất dai sức và máy bay rất tốt.

Nhưng đường tưởng ở Pháp người ta không thử những cuộc bay lâu như thế. Năm 1923 hai phi công Weiss và Candenberg đã thử một cuộc bay lâu thứ nhất ở Âu châu trong khi hai ông ở trường bay Bourget.

Cách lấy thêm dầu rất giản dị. Trong cuối thân máy bay giữ việc tải thêm dầu có hai thùng phụ chứa dầu sáng và dầu máy. Máy bay này bay lên trên máy bay thiếu dầu chừng 25 thước và tiến lên trước một ít rồi rỗng một ống cao xu để truyền dầu xuống cho máy bay dưới.

Mặc dầu những sự thành công tới nay với phương pháp ấy, cũng chưa ai thử giặt kỹ lực bay lâu đường thẳng (những kỹ lực trên là bay vòng quanh) với cách lấy thêm dầu, nhưng ta hãy đợi, tương lai sẽ cho ta xem làm cái mới, lạ.

(Robinson)

M. lược dịch

Phải uống thuốc để trừ tuyệt những bệnh di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, lưng đau, gối mỏi, mắt hoa, tai ù, ban đêm hay đi tiểu v. v.

Nhưng, dùng thuốc không hay, không trị được bệnh tốt hơn dùng đúng. Muốn có thuốc hay và khỏi lo tiền mất tật còn, xin hỏi cho được

SÂM NHUNG BỒ THẬN của Phục-Dăng Dược

NGAY NAY

NÓI

P. H. Thakhek. — Một người dân lương thiện và nghèo khổ, bị người ta bắt lính nghĩa, chỉ tính nghĩ thôi: như ăn trộm, ăn cướp, làm công sản chẳng hạn, người ta mang về số một-thảm tra lần rứt đau đớn sau xét ra nó tội được tha, vậy người ấy có được người ta đền ơn cho mình không? Và nếu một người khác có đủ nghị lực kiên lợi, thì có quyền kiên lợi không?

— Theo đúng luật ra, thì không ai có quyền đánh đập tra khảo mình, và nếu có chứng cứ thì có thể kiện được. Nhưng chứng cứ... đó là một sự khó kiếm được, có thể nói là không có thể ở xứ này. Cho nên dù bị đánh đập, người bị oan ngh vẫn tự cho là may mắn nếu được xét ra là vô tội. Và người đó lấy làm sung sướng được vô can, mà im đi. Tuy vậy, một người làm, hai người làm, rồi nhiều người cũng có can đảm như thế, tất sẽ có kết quả hay.

P. H. Thakhek. — Một thanh niên có can đảm, có nhiệt huyết, có óc nhân đạo, có tư tưởng xã hội. Muốn trở nên một chiến sĩ xã hội cần phải thế nào? Và nếu cần phải đọc sách thì đọc sách gì mà không bị cấm?

— Muốn trở nên một chiến sĩ xã hội, cần nhất là phải biết hy sinh, không nghĩ đến lợi của mình. Nhưng đó là một đức tính cốt yếu, mà chưa đủ. Lại phải biết hành động thế nào cho có ích lợi nữa. Phải vào các đảng để tự huấn luyện, và đọc sách để mở rộng tri thức. Tuy tư tưởng và khuynh hướng mà đọc sách loại gì. Phải nhiều sách về văn để xã hội nhà xuất bản Editions Internationales Sociales, Paris. Nhiều cuốn không bị cấm bao giờ, và không cứ sách bị cấm mới là ích lợi.

Q. R. Nhatrang. — Muốn tập thể đọc phải đọc những cuốn sách nào để tập chúng hay — sách nào về môn lịch? Môn biếng trôn?

— Có nhiều sách nói về môn vận dụng Thụy-diễn (Gymnastique suédoise) là môn vận dụng tốt nhất để được khỏe mạnh. Ví dụ: *Méthode Natorelle*, của C. Vamberger; *Méthode Müller*, v. v. Còn về môn kinh (atletisme) cũng rất nhiều sách, không kể hết được. Hỏi bản kê ở IDEO hay Taupin. Sách dạy bơi của J. Weissmüller hay J. Taris. Về môn đá bóng, nên xem báo *Junior* trong năm 1938, có một loại bài về các thức tập đá bóng rất mới.

Nguyễn thi Phú, Hanoi. — Một người dân ông đi góa vợ rồi, lấy một người dân

NỘI CHUYỆN

...giao cho chồng rồi, hai người đã ăn ở với nhau được 6 tháng, bây giờ người đàn ông ấy có thể bỏ người đàn bà ấy một cách dễ dàng không? Và nhất là người đàn bà ấy, ăn ở với người đàn ông một cách chung thủy. Nếu người đàn ông bỏ người đàn bà, pháp luật có thể can thiệp được không?

— Sự hòa vợ chồng ở đây không hề đến, coi như hai người thường mà thôi. Không có giấy giá thú có thể bỏ nhau được, trừ khi người đàn bà có chứng cứ rằng người đàn ông đã hứa hẹn với mình, hoặc đã có con với nhau, có thể kiện người đàn ông về tội lừa dối và bắt nhận con hay cấp dưỡng cho đứa bé.

Ng. v. Châu, Hanol. — 1) Đâu có gần và có mấy gói hàng chanh và bồ-kep mà không sạch. Vâng làm thế nào cho sạch chút nữa. Gói hàng thế thuốc gì?

— Các bà nhà quê thường dùng hồ hột hay hạt na già lấy nước để gội, cũng hiệu nghiệm. Tôi tưởng giữ tóc cho sạch sẽ — gội xà-phòng đen —, và năng chải lược thì không bao giờ có chấy. Để chấy trên đầu là một dấu hiệu của sự bần tiện không chừng và ghê tởm nữa.

Lê thị Hồng Phúc. — Đương trước cái chàng trai mới, cứ nó xô đẩy thanh niên này, vậy thanh niên ta, nên đi về con đường nào. Và nên theo mới hay theo cũ?

— Một người bao giờ cũng hành động theo quan niệm của mình, cái đó gây nên bởi sự học tập, và học vấn. Hiện chúng ta đang theo đuổi cái học mới và những nghĩ mới, không thể nào trở lại suy xét theo cái học cũ được, dù ai có ý muốn thì kéo-lai cũng không được. Vậy tốt hơn là càng ngày càng tiến lên.

Ng. ba Đình. — 1) Những sự gì hoặc bệnh gì có thể làm người ta tê liệt chân tay. Làm thế nào thì khỏi?

— Nhiều bệnh có thể gây nên tê liệt chân tay được, ví dụ bệnh tê liệt của con trẻ (mà người nhón có thể mắc được), — paralyse infantile — bệnh phờ, cảm gió, hàn sản, v. v. Mỗi bệnh chữa một khác không thể nói được. Với lại việc này không phải là một công việc y học.

T. L. Hanol. — 1) Dân bà, con gái ta có nên làm « Nữ Hướng Đạo » không? Như thế có vẻ « đơ dăng, chương trình » như các cụ « thường nói không?

— Tại sao không? Người con gái nên vào hướng đạo đoàn lắm, để tập lấy kỷ luật.

(Xem tiếp trang 18)

Một cuộc gặp gỡ tình duyên tân thời

MỘT cô gái Anh tươi đẹp, cô Patrège, đương ngồi trong vườn đọc một cuốn thơ thì nghe thấy tiếng kêu ở trên đầu:

— Ở dưới coi chừng đấy!

Và ngay sau đó, một người rơi xuống chân cô. Đó là viên đội tàu bay Hart vừa mới dùng dù ở trên máy bay nhảy xuống. Viên đội lịch sự nhã nhặn nói:

— Thưa cô, tôi xin lỗi vì xuống vườn cô đột ngột như thế này, nhưng máy bay của tôi vừa mới chày, và vì thế tôi đã vô tình đến đây làm mất sự yên tĩnh của cô!

Xin lỗi như thế rồi phi công phải vội và bắt tay cô gái; cô này mới phi công một chuyến chèo. Bây giờ hai người đã dính ước lấy nhau.

(Messidor)

Lỗi phạt cách ngày

ÔNG chủ tỉnh thành phố Nũn-ước vừa mới ban bố một đạo sắc lệnh luật nói rằng những người cầm lái ô-tô bị bắt được lái xe khi say rượu mà số lý lịch còn trắng, từ nay sẽ có thể bị phạt bằng cách phải qua từ ba đến mười cuộc giải trí hôm chủ nhật ở trong nhà tù. Theo cách ấy, họ

L'U'OM L'AT

vẫn có thể làm việc trong tuần lễ mà bị phạt một cách xứng đáng.

(Messidor)

Hãy trả lại César...

BUDAPEST vừa mới xảy ra một vụ kiện về bài soạn bài hát tố cáo lẫn nhau là danh cấp. Vì ít am hiểu về văn đề ấy, các ông chính án rất bối rối, phải hỏi ý kiến một tay lành nghề là ông Franz Lehar, tác giả bài hát La Veuve Joyeuse, một tay soạn những bài hát « đẹp nhẹ nhàng » nổi tiếng nhất ở Hung-gia-ly.

Khi ông này tiến đến trước vành móng ngựa, thì hai nhạc sĩ đương mặt sát lẫn nhau, bên họ sĩ và bên kia là đã danh cấp của mình. Ông chanh áu bắt họ im và hỏi nhạc sư Franz:

— Ông có thể nói cho tòa án biết rằng ai đã bị đánh cắp trong vụ này không?

Ông Lehar đặt tay lên hai bản bài hát ông đã xem xét rất cẩn thận, và trả lời bằng một giọng cả quyết:

— Offenbach!

Thì ra hai ngài đều cùng đnh cấp bài hát của nhà soạn hát trẻ danh kia cả.

(Messidor)

Những người máy ở cuộc đấu xảo L'ège

HAI bạn đã nghe thấy nói đến những người bị mất lý lòng làm toàn bằng sắt và thép ấy mà cử động chẳng khác gì người thường và trả lời được những câu ta hỏi. Đây là những người máy.

Bầu xảo quốc tế ở Liège rất chú trọng vào những người máy đặt ở các cửa vào. Nếu những người máy ấy đứng yên thì họ cũng không kém lắm điều vì bốn phận họ là phải giáng cho khách mọi việc trong đấu xảo. Khách muốn hỏi bạn điều gì, chỉ việc bấm vào một cái khay ở trên cái bàn chỉ dẫn thì tức khắc một mắt người máy sáng lên, như thế nghĩa là bảo ta: nói đi. Khách chỉ còn việc hỏi, và người máy, có kèm bộ máy nói, sẽ trả lời tất cả những câu bị hỏi. Nếu người máy không thể trả lời được, thì mắt bên kia sáng lên, nghĩa là ý muốn nói: « đương bận, hãy đợi một lát ».

(Bulletin d'informations de l'Exposition)

Bông hoa lớn nhất hoàn cầu

TRƯỚC khi tìm ra thứ hoa, Raffin'a Arnoldi, về năm 1832, thì bông hoa lớn

nhất hoàn cầu là một thứ hoa huệ lớn ở nước (Grand Lys d'eau) gọi là Victoria Régina, to từ 35 tới 40 phân đường kính, lá tròn to từ 1 thước đến 2 thước 25 đường kính.

Hoa ấy mọc trong những con sông lớn ở Brésil và Guyane. Hạt mang rang như rang ngô, ăn rất ngon. Người ta đã lấy giống được thứ hoa ấy về giồng ở Âu-châu và giồng ở những bể cạn nông 30 độ.

Nhưng thứ hoa Rafflesia Arnoldi mà bác sĩ Arnoldi tìm thấy ở đảo Sumatra lớn tới gấp hai, gấp ba thứ huệ trên vì đường kính hoa này đo được từ 0m80 đến 1m20.

Hoa ấy nặng tới trên 7 cân và chứa được 11 lít nước trong lòng.

Cái cây có hoa ấy không có lá, mùi hoa khó ngửi, trái bán với huệ Victoria Régina là đẹp và lớn như lá sen, tiết ra một mùi thơm rất thanh thú.

(Alm. Vermot)

Đồ ăn nuôi cá vàng

CÁ vàng là một giống cá rất khảnh ăn: nó có thể nhịn đói hàng tuần lễ. Vì có lắm người nuôi cá vàng, đang dăng hàng bao nhiêu lần không cho cá ăn, chỉ thỉnh thoảng thay nước mà cá vẫn sống. Cá quen sinh hoạt như thế, chỉ ăn những sinh trùng nhỏ ở nước.

Tuy thế ta phải công nhận rằng cách nuôi cá như thế không được... nhân đạo lắm. Trái lại, có người cho chúng ăn một cách hậu hĩnh quá, họ quảng vào bể nuôi cá những mẩu rất mảnh tây hay từng rúm cơm một.

Có lẽ cá cũng đỡ những mẩu rất mảnh hay bột cơm khi rơi qua mặt, nhưng chúng không thiết một chút nào, vì chúng không chịu khó hơi xuống đáy chậu để nhặt cơm hay bánh. Và lại cách cho ăn như thế khiến nước dễ bị thối nếu ta chậm thay và làm chết cá.



— Tôi phải cái hạn thật tai hại quá anh à.
— Nghe gì những lời thầy bói chỉ nói láo.
— Không? cái hạn hết báo ấy mà.

Cách tốt hơn hết là cho cá vàng ăn bột gạo và thỉnh thoảng cho chúng ăn thịt chín xé nhỏ.

(Al. Vermot)

Luật ăn mặc

ĐUỐI ĐÂY là chín điều khuyên những ai muốn ăn mặc cho lịch sự phải thuộc lòng:

- 1) Người nào dễ danh được năm đồng, phải tiêu bốn đồng về ăn, một đồng về mặc.
 - 2) Nên mặc cho sạch sẽ cả bảy ngày trong tuần lễ hơn là chỉ mặc sang trọng hôm chủ-nhật, còn những ngày khác mặc bần thìu lồi tàn.
 - 3) Quần áo vì như một lớp da thứ hai khiến ta phải chăm nom cẩn thận cũng như ta giữ gìn lớp da tạo hóa chi ta!
 - 4) Trước khi đi may quần áo, phải lướt qua vào bếp và thắm cái dạ dầy của vợ con ta đã.
 - 5) Một dấu bẩn ở quần áo là một dấu dơ đáng xấu hổ, không có cơ gì chỗ cũ được; thả trăm miếng vá còn hơn một dấu bẩn.
 - 6) Theo « một » như tôi tớ là một điều cưỡng đại; nhưng không đến « một » cũng là điên.
 - 7) Bàn-bà thì trang sức nhưng đàn-ông thì ăn mặc.
 - 8) Phải mặc cách nào cho có lợi, nhưng chớ đi lối chớ dánh lừa mắt người ngoài.
 - 9) Trong việc ăn mặc, những cái gì giá và phù phiếm là có hại.
- (Alm. Vermot) M dịch



— Trước « poa mùt » sao giờ tao lại lên « poa lua ».
— Tại mấy năm nay moa không tắm.

LIÊN TINH hiệu « MẸ CON »
Số 130, Rue de Paris — Cholon

Uống vào bệnh dứt mà sức mạnh cũng tăng thêm.
Mỗi ve 0\$60, uống được nhiều ngày.
Nhận gửi lĩnh hóa giao ngân (contre remboursement)
Mua buôn có hoa hồng nhiều.

HẠT sản

Nhanh hay chậm ?

Nước Nam số 32 trong truyện lịch sử « Dưới trời đồng » :

Trên những con đường trơn vì bùn lầy, trong một không khí rét lạnh, giữa những trận gió mạnh rét mướt, dưới những hạt nước nặng của mưa buồn, họ đi nhanh gèn lặng trong đêm khuya. Họ đi không một câu nói, họ lần từng bước để khỏi ngã, họ đi...

Nói tóm lại họ đi nhanh và họ lần từng bước để khỏi ngã... nhưng họ đi nhanh.

Dịch là phải

T. T. T. Bấy số 267 trong truyện « Trùng số độc đắc », Phúc Khoái chỉ nói như đọc luôn câu khác :

— On souffre autant de l'extrême abondance que de l'extrême besoin ; le vrai bonheur est dans la modération ; le superflu a plus tôt les cheveux blancs, mais l'honnête nécessaire vit plus longtemps.

Và tác giả dịch :

Người a thiếu thốn quá đã khổ, mà thừa thái quá lại càng khổ lắm ; hạnh phúc là ở cái chừng chừng bậc trung ; người thừa của thấy tóc bạc quá sớm, người dủ ăn thọ lâu hơn nữa (?)



— Sao con vừa ăn kẹo vừa nhìn vào kính hiển vi ?
— Để trông thấy cái kẹo to lên ăn cho lâu hết.

Viện ra một câu rồi không hiểu, rồi dịch bừa. Mà nào câu mình viện có hay hơn gì cho cam, toàn tư, tưởng sáo.

Quá lo lắng !

Cũng số ấy trong truyện « Kỳ người ở tù về » :

Từng sự thay đổi nhỏ nhỏ trong cách đi đứng của chàng đều bắt theo con mắt dò xét lo lắng của bọn hào lý.

Thế thì mắt bọn hào lý la lùng đấy ; bị bắt theo để mà dò xét từng sự thay đổi nhỏ nhỏ trong cách đi đứng của chàng. Còn ai hiểu cách đi đứng thay đổi (nhỏ nhỏ) ra sao và nó bắt theo con mắt dò xét như thế nào ?

Tâm lý học

Cũng trong truyện ấy :

Thêm vào cái tình giữ gìn, thích yên ổn, cố hữu như một nguyên tố của tâm hồn.

Cố hữu như một nguyên tố của tâm hồn ? Nguyên tố của tâm hồn là cái gì mà lại cố hữu như cái tình giữ gìn thích yên ổn ?

Ghê !

Vẫn trong số ấy, trong bài « Chiếc cày xanh » :

...Mà ở đây, tôi chỉ có một vài cây khế khi mà tôi thương, một vài con chuột nhắt mà tôi ghê sợ, một ít quả chín muối mà tôi đợi sự rơi rụng, một vài viên đá gồ ghề « đánh » vào nhau, và trong đó, một bà mẹ già, một người bạn, một niềm nhớ, một chút tình thương.

Và cả tác giả nữa cũng ở trong những viên đá gồ ghề đánh vào nhau đó ?

Bài hát lạ

Đông Pháp số 4200 trong bài « Trong giang sơn trẻ em đi nghỉ mát » :

Tôi cảm ơn các em gái đã hát mừng tôi một bài bằng một cái « ban » theo lối hướng đạo.

Một bài bằng một cái « ban » đã là, lại theo lối hướng đạo, càng là hơn.

HÀN ĐÁI SẢN



HỘ ĐỀ

Giong sông nước lũ dồ về,
Con đê ọp ẹp lăm le sạt bờ
Lắm rồi ruột các nhà chức trách
Nơm nớp lo tai ách hằng năm.
Họ lo, nào phải lo rằng
Vỡ đường, ngập lụt chết thảng dân đê !

Họ lo nổi nước lên, sông cả,
Thân họ cam vắt vả đêm ngày,
Ăn mất ngon ngủ mất say,
Bờ ông Hà-bá là tay chẳng vừa !
Mỗi năm nạn vỡ bờ tức nước
Vẫn là điều vô phúc cho... quan
Cánh chuồn gặp bước gian nan,
Thế ngã xấu số rơi tan là thường !
Nên họ phải cuống cuồng, rộn rã,
Ra công đi trục nã đàn dân,
Nai lưng ra gánh nợ nần,
Cho ông lục lộ coi phần việc đê
Dân hộ đê nhiều bề khó nhọc,
Cánh cơm nhà việc... nước gian truân
Nắng mưa đây đọa tằm thân,
Trên tay thời lăm, dưới chân thời bùn,
Còn cực nhục roi đòn đánh chác
Của sai nha tàn ác, phi nhân.
Cho nên trong đám « nạn dân »
Chậm chân thì bị... nhanh chân thì... chuồn !

Một ngài cầm, tiếng đồn mẫn cán,
Đi lòng dân Phủ-lạng hộ đê.

Làm oai, nặng gớm nặng ghê,
Ngài đi sục sạo khắp khe từng nhà
Làm như thể bắt ta, bắt nguy,
Dân thấy ngài, hồn vía thảng thiên,
Ôm đầu chạy đảo chạy diều,
Tránh như tránh giặc Cờ đen Cờ vàng.

Khiến ngài cầm lòng càng tức phá
Xông các làng đám đá lung tung,

Trẻ, già, đã tóm đàn ông,
Lại lôi cả bọn má hồng, không tha.

Các cô với các bà yêu điệu,
Chẳng kịp kêu chân yêu tay mềm !

Khỏe gạo : nam-nữ bình quyền,
Thử xem nay đã phi nguyện hay chưa ?

Bà Nữ-Oa, đời xưa, gái lạ,
Đã ra tay đội đá vá trời.

Ngày nay, hạn gái tân thời
Đám đang đội... đất, giúp đời vá... đê !



Tú Mơ

ĐÃ XUẤT BẢN

Kẻ thù là Nhật - Bản
của NGUYỄN VỸ

Thanh-Niên Tùng-Thư Editions Jeunesse

Giá 0p.30 - Cuộc phi thường Op.12 - Bưu đồm Op.20
(Mua sách có thể gửi trả bằng timbres) Thư từ và ngân phiếu xin gửi cho nhà

TỔNG PHÁT HÀNH Ở BẮC KỲ :
M. Tô Văn Đức, Librairie Centrale 110 Rue du Pont en bois, Hanoi

TRUNG KỲ :
Librairie Lê thành Tuấn, 119 Rue G-a-Long, Huế

NAM KỲ :
Minh-Phượng 15 A, Cité Văn-Tân, Hanoi

CAO MÊN và AI-LAO xin giao thiệp thẳng với bản cục :

Mlle Nguyễn Thị Thuýét, Quản-lý Thanh-Niên Tùng-Thư

111 Rue des Pavillons Noirs, Hanoi

Ở hai nơi này, Thanh-Niên Tùng-Thư chỉ bán trước trả tiền (commission 20%)
Sách này nhà Tổng-phát-hành sẽ không gửi bán ở các đại lý chậm trả tiền

PHÒNG-TÍCH

CON CHIM



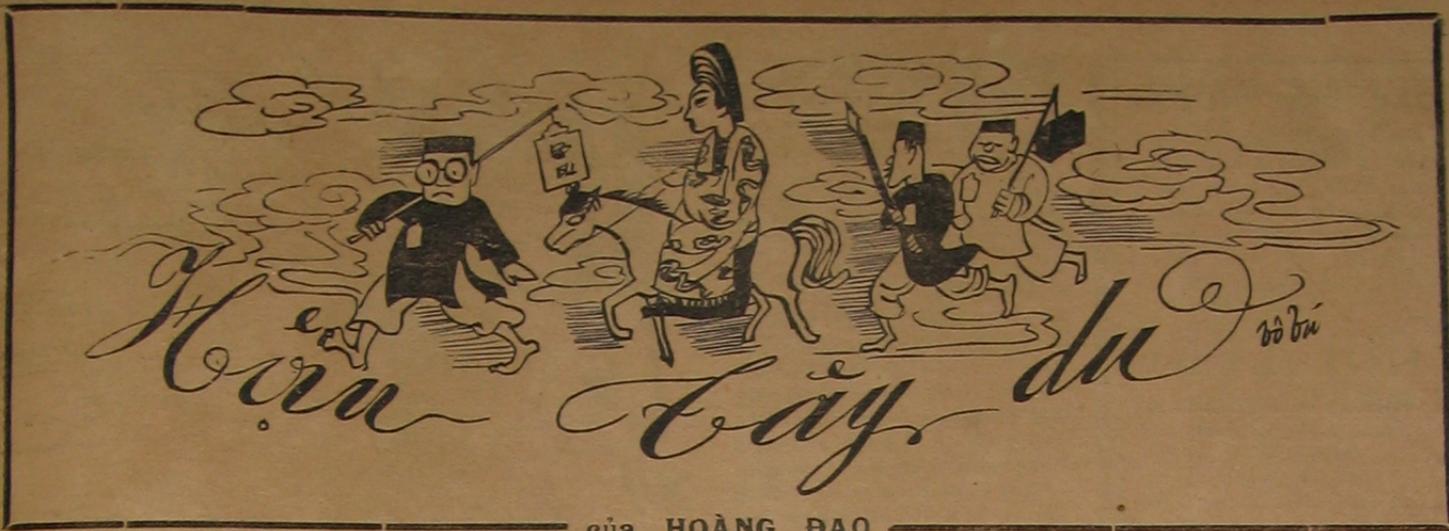
THUỐC HAY NỘI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chân còm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vô bình bịch. Khi ăn uống rồi thì bay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi bôn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi mệt, buồn bã chân tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng đầy. Còn nhiều chứng không kể hết.

Liên một bận uống Op.25

Liên hai bận uống Op.45.

VU-DINH-TAN Ấn từ kim tiền năm 1926 — 178 bis Lachtray, Haiphong
Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI : AN-HÁ 13 Hàng Mã (Culture) — Hanoi
Đại-lý phát hành khắp Đông-dương : NAM-TÂN, 100 phố Bonnal — Haiphong
Có hình 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung,
Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên và Lào có treo cái biển tròn



(Tiếp theo)



AC tiên châu nhân trông thấy Thượng chi nhảy cao lên được năm, sáu thước ta bật buồn

cười mà bảo rằng :

— Nhảy như vậy thì chẳng cần là lực sĩ mới nhảy được, không phải là phép đả động vân đầu. Phép đả động vân, nhà người khá nhận rõ, là buổi sớm bắt đầu đi từ Đông Hải, qua Thái Bình dương, Mỹ châu, Đại tây dương vòng về Ấn độ dương lên bắc băng dương xuống Nam băng dương, một ngày đi được khắp năm biển lớn, thế mới gọi là đả động vân.

Thượng Chi nói :

— Như thế thì đầu gối trên chiếc phi cơ tối tân cũng không được, thật là khó lắm.

Châu nhân đáp :

— Ở đời không có sự gì là khó hết, chỉ sợ không có công đầy thôi. Thượng chi dập đầu vái lạy xin sư phụ dạy phép đả động vân.

Tôn sư gật đầu, miệng đọc chân ngôn, rồi khoác cánh tay Thượng chi lỏng mịn nhẩy lên mây đi xa chừng 10 vạn ngàn dặm, đến lúc trời bóng ngả về chiều hai thầy trò lại trở về động.

Từ đấy, Thượng chi luyện phép đả động vân, chẳng bao lâu nhảy đã cao và đã xa, một bước có thể quá 600 cây lô mét, từ Hà-nội vào Huế.

Một ngày kia, Thượng chi cùng các chúng bạn đứng chơi ở vườn hoa con cóc. Chúng nói : hỡi Thượng Chi sư huynh! ngày nọ lão sư dạy sư huynh phép biến hóa có phải không?

Thượng chi vừa cười vừa nói : Bỉ nhân chẳng dám giấu gì các sư huynh, một là nhờ sư phụ chỉ giáo, hai là tiên đề có công tu luyện nên mới biết được.

Chúng đều đòi diễn cho xem Thượng chi nói :

— Xin các sư huynh ra một đầu dê bảo biến hóa thế nào.

Chúng bảo thử biến hóa hết con rồng đá lượn trên cái bể nước. Thượng chi miệng đọc thần chú lỏng mịn biến thành ra một con rồng đất, miệng phun nước trắng xóa, kêu lên : « Rồng Nam phun bạc, đánh đổ Đức tặc ».

Chúng thấy vậy cười ầm lên, làm kinh động đến Mạc tiên châu nhân. Châu nhân lập tức xách cây bả-kông đi ra cửa hỏi rằng :

— Ai làm huyền nào ngoài ấy, thật là không phải người tu hành. Chúng đều sợ thực kể lại và xin lỗi châu nhân.

Châu nhân gọi Thượng chi đến mắng rằng :

— Nhà người có ít pháp thuật làm khoe khoang trước mặt mọi người, không đang làm học trò ta.

Thượng chi dập đầu vái lạy kêu rằng :

— Xin sư phụ tha tội cho.

Châu nhân nói :

— Ta không bắt tội nhà người, ta đi đây.

Thượng chi nghe nói ứa hai



hàng lệ, kêu nài Châu nhân ở lại chỉ giáo.

Châu nhân nói :

— Ta không nhiều lời. Ta đi, về sau này nhà người chắc làm điều ngộ nghĩnh gây vạ đến ta, thế thì không được nói là học trò ta. Nếu nhà người nói ra, ta sẽ bắt đem cắt da rách ruột đem vào nơi cứu-u không bao giờ lên được nữa.

Thượng chi nhất nhất váng lời.

Châu nhân bèn niệm thần chú, một trận cuồng phong nổi lên, cát bụi bay mù mù, khiến Thượng chi tối tăm cả mặt mũi. Đến lúc mờ tối tăm cả mặt mũi, thì Mạc Tiên được mắt ra nhìn, thì Mạc Tiên cùng cảnh đồng núi chung quanh đều biến mất, Thượng chi thấy mình đứng ở trong một cái nhà gác ở phố hàng Da, nhìn ra ngoài đường thấy xe cộ tấp nập đi lại. Thượng chi buồm râu buồn rĩ, cố tìm mọi xó xem còn dấu vết của người tiên chăng, nhưng tuyệt nhiên không thấy gì. Mãi sau lúc bước chân ra cổng thấy một cái biển đeo, nét hai chữ vàng Nam Phong còn rõ rệt, Thượng chi mới mừng rỡ nghĩ thầm rằng gặp liền không phải là trong giấc chiêm bao và mũi cánh chuồn không phải là

một mục đích xa xôi quá.

Từ đấy, ngày đêm tu luyện những bảo bối để phòng khi ứng dụng, Thượng chi đi đầu đến bực canh-chuẩn-địa-tiên. Thượng chi thu thập đồ đệ, kết liên với bọn Hàn mạt du Vương, Tùng vào đạo nhân Mãn châu vương, Đông châu vương, Thiếu sơn vương, để xây dựng Nam phong động vững như thế thành vãn. Thanh thế dần dà lấy lòng, làm kinh động đến quái thú, các núi và yêu vương các xứ, đầu đầu cũng phải đến yết kiến Phạm địa tiên. Thượng chi lấy làm khoái chí lắm, nhưng vẫn có một điều chưa vửa ý bèn nghĩ tập đã đủ, duy ta còn thiếu một môn khí giới để hộ thân.

Mãn châu vương bước ra nói rằng : Đại tiên là bậc cao quý, binh khí thường thật chẳng đáng dùng, nhưng bên Anh quốc có nhiều khí giới là lùng : Đại tiên sang đây mượn thì mới vừa lòng.

Thượng chi nghe nói lấy làm mừng lắm, liền chạy ra ngoài đặng vãn vào Bắc cổ trường nghênh cứu các thứ binh khí của nước Anh. Thượng chi bay lượn mãi về qua khứ, đến tìm thấy những hiến pháp nặng nề của Anh quốc năm nguyên trong lịch sử, hoàng quang chiếu ra rực rỡ. Thượng chi lại gần xem té ra một cây cây to bằng cái thùng. Thượng chi hai tay vừa lay vừa nói : cái này khí to, ước gì nhỏ lại mới dùng được. Nói rất nhời, bảo bối ấy liền nhỏ ngay lại. Thượng chi mừng lắm nói rằng đây là cây « như ý hiến pháp chùy » ta muốn to được to, muốn nhỏ được nhỏ, có thể biến hóa ra một chiếc tủ-hoa-trám gai ở mai tơi. Rồi lại sợ một hồi tìm được ở tây phương một bộ áo giáp da bao và một cái mũ trụ vãn sĩ quán.

Thượng chi bèn đội mũ, mặc áo càn cây như ý đả động về động.

Đồ đệ trông thấy đều quý sướng nói rằng : Đại tiên có bộ khí giáp đẹp quá.

Thượng chi mặt mày hơn bở bảo đồ đệ rằng : « Da báo hiện hãy còn nhiều, ta đi lấy cho đồ đệ mỗi người một chiếc » Nói đoạn đả động vân đi liền, một lát sau trở về với một gói áo giáp da báo phát cho mỗi đồ đệ một chiếc. Vì thế từ đấy, Nam Phong động mới đổi tên là Nam-Phong Báo-Động.

Từ đó Thượng chi khiến Hàn mạt-du-Vương khua chiêng đánh trống luyện tập, binh tướng, không bao lâu trên 33 nơi thiên cung, dưới 18 tầng địa ngục, cùng yêu vương khắp 72 động, đều quay về triều phục, xin mỗi năm một lần cống hiến 6 t.00.

Bỗng một hôm, có tiên yêu chạy vào động báo rằng có một vị xưng là Tản-đa trien tiên đến chơi. Thượng chi bèn ra nghênh tiếp vào cung phàn tâu chủ. Trê nước xong, Thượng chi mới hỏi rằng :

— Thượng tiên đặc đạo bao giờ, có điều gì đến đây bỉ nhân ?

Trich tiên đưa hai quyển thi thư « Khôi tích con » và « Giác mộng con » ra cho Thượng chi mà bảo rằng :

— Bần đạo luyện được hai vật bảo bối này, muốn đem tặng sư huynh.

Thượng chi xem xong bĩu môi mà bảo rằng :

— Một quyển lá, sư huynh nên bỏ con đường tà đạo thờ thần để mà theo lời của bỉ nhân.

Trich tiên giận lắm mắng lại, rồi tung bầu hồ lô lên đánh Thượng chi.

Muốn biết sự thế ra sao, xin xem hồi sau phân giải.

(Còn nữa)

HOÀNG ĐẠO



Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ về còn được hưởng thêm...

NGÀY KHAI TRƯỜNG

gần ngày vào học của các em. Tất các Ngai đang muốn tìm những thứ quần áo xi hợp cho các em trong khi đi học được mát mẻ, sạch sẽ và rẻ tiền; thì các ngai chỉ nên lại hiệu:

VINH - LONG

53, Rue de la Citadelle 53
(liền cạnh Ciné Olympia)
HANOI

Các em trai, hay gái từ 5 đến 10 tuổi đi học nên vận

ÁO TABLIER



QUẦN ÁO TRẺ CON
KIỀU MỚI BÀN BUỒN

ĐÃ CÓ BẢN

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRẦN TRƯỜNG

Tiểu thuyết của NGUYỄN VỸ

Sách in đẹp, bìa 3 màu, giá 0p 30

Có bán tại các hàng sách lớn trong
cõi Đông-pháp

Từ từ và ngân phiếu xin gửi cho
các nhà Tổng-phát-hành sau này:

Ở Bắc-kỳ:

LIBRAIRIE CENTRALE

M. TÔ VĂN ĐỨC, Directeur
110, Rue du Pont en Bois - Hanoi

Trung-kỳ:

Librairie LÊ THÀNH TUÂN
119, Rue Gia-long - Huế

Nam-kỳ, Ai-lao và Cao-mên:

Editions MINH PHƯƠNG

15 A, Cité Văn Tân - Hanoi

Sách này các nhà Tổng-phát-hành sẽ không gửi bán ở các đại-lý chậm trễ tiền hàng tháng.

Ở nơi nào không có bán, độc giả muốn mua xin gửi mandat thêm 20 cước bảo đảm về nhà Tổng-phát hành. Có thể gửi bằng timbres cũng được.



RÊN bãi biển Sầm Sơn,
Phát và Hoàn biết
nhau, lun ý đến nhau
rồi thân mật với
nhau.

Hoàn cùng mẹ ở một nhà nghỉ mát, thuộc dãy thứ sáu. Mỗi khi ra bãi biển nàng phải qua một khách sạn nhỏ. Phát trọ ở đấy. Sáng nào chiều nào chàng cũng đứng trên hiên gác đợi Hoàn đi tắm. Và chàng thả xuống những lời bốn cột. Trước Hoàn còn mỉa mai đáp lại. Sau thấy anh chàng trở trên quá, nàng lặng thinh, hoặc mỉm cười khinh bỉ. Nhưng cái lặng thinh ấy, cái mỉm cười ấy Phát không cho là có ý nghĩa khinh bỉ. Trái lại, chàng nhất định tin chắc rằng Hoàn ưng mình.

Hoàn khó chịu, đi lối khác ra biển tuy lối ấy vừa dài hơn, vừa bần hơn, nhất những hôm trời mưa. Biết thóp, Phát đến đón ở gần cổng nhà Hoàn, để theo nàng đi tắm. Hoàn bật lên cười. Thế rồi chàng giữ nổi vẻ lạnh lùng, Hoàn trả lời Phát một câu nhã nhặn: Hai người bắt đầu làm quen nhau.

Từ đấy Hoàn lại theo con đường cũ. Mỗi lần qua khách sạn, nàng ngừng mắt lên nhìn, và cố nhiên gặp Phát đứng vẫy rồi theo xuống cùng ra bãi biển. Hoàn thấy phát có duyên. Phát thấy Hoàn không nhạt cũng không rôm đời như phần nhiều thiếu nữ chàng đã gặp. Đó là, theo ý chàng, một hạnh kiểm rất hiếm ở một cô gái con nhà.

Nhờ lần không khí dễ dàng ở nơi tắm biển, hai người rất chóng thân mật, suồng sã với nhau nữa. Nghĩa là có những cử chỉ và ngôn ngữ mà ở Hà-thành người ta sẽ cho là quá thân mật, suồng sã. Ở đây, đó chỉ là những sự đã được coi thường, đã quen mắt lắm. Ở đây, còn ai giữ gìn hèn lên làm gì nữa, khi mà nam, nữ gần trần truồng đứng nói chuyện với nhau hằng giờ rất tự nhiên và thẳng thắn. Ở đây, chỉ những người già đạo đức mới cho thế là lỏa lồ, là dơ dáy.

Vi thế không ai lưu ý đến Phát và Hoàn khi hai người cầm tay dắt nhau đi dưới nước, hay rúc rích cười nhảy theo làn sóng trắng. Và khi Phát dạy Hoàn bơi, không những chỉ em ban Hoàn không lấy làm chướng mắt mà còn nhờ Hoàn giới thiệu mình với Phát để được chàng dạy. Phát đã trở nên một thiếu niên được phái đẹp cưng chiều trên bãi biển. Chàng không ấy thế làm tự hào với đám phụ nữ vì ngoài Hoàn ra chàng không để mắt tới một ai. Chàng chỉ sung sướng rằng môn bơi lội của mình đã tôn giá trị mình ở trước mặt Hoàn. Còn Hoàn thì nàng tự phụ rằng đã quen trước các chị em một người có tài bơi lội — chỉ cái tài ấy là đáng kể ở nơi bãi biển — mà lại quen thân. Nhưng một hôm, chính nàng cũng không hiểu tại sao, nàng bỗng cảm thấy nàng ghen. Tình tình ấy vụt hiện ra trong tâm khảm nàng. Có lẽ thoát tiết đó chỉ là lòng ích kỷ không ưng người khác có cái mình có. Phát đã dạy nàng bơi, nàng muốn một mình nàng



THỜI CHU'A CU'OI

TRUYỆN NGẮN của KHÁI-HUNG

được hưởng cái đặc quyền ấy.

Rồi tình ghen thu hẹp lại trong phạm vi ái tình, Hoàn đau đớn nhìn Phát giữ trong tay những tấm thân màu nâu hồng chắc nịch.

Nàng đã bắt đầu yêu.
Phát thì mê man, ngây ngất trong giấc mộng mới nhóm. Chàng thấy Hoàn có đủ hết đức tính về hình thức và tinh thần. Một hôm chàng gọi đùa và nịnh: Có Hoàn-toàn. Hoàn sung sướng đỏ mặt, nhưng vờ hỏi:

— Sao anh lại gọi tôi là Hoàn-toàn?

Chàng mỉm cười đáp:
— Vì cô hoàn toàn đẹp cả người lẫn nét.

Mặt Hoàn càng đỏ, và nàng ngượng ngùng nhìn Phát:

— Anh cứ mỉa em làm gì thế!

Thế là tiếng « em » đột ngột lọt vào trong câu chuyện, rồi ở lại đấy; trước còn ngập ngừng, sau trở nên tự nhiên và thoải mái. Tới thời kỳ ấy anh chị đã năng đến nhà nhau, hoặc Phát lại bà hàn rồi cùng bà và Hoàn ra bãi biển, hoặc Hoàn lúc qua khách sạn đi vào đó để đợi Phát thay slip. Những hôm bà hàn không đi tắm, và nhờ Phát đưa con mình ra bãi biển, bà không quên dặn:

— Ông đừng cho em ra xa quá nhé. Tôi nghĩ đến những người chết đuối mà tôi sợ rùng cả người. Mà

ông cho em về sớm một tí.

Lần nào Hoàn cũng cười và có khi cũng nụ đáp lại mẹ:

— Mẹ làm như con lên năm lên ba không bằng!

Nếu con bà lên năm lên ba thì bà hào đã chẳng lo sợ. Bà lo sợ chỉ vì Hoàn năm nay vừa mười tám. Nhưng bà đã kịp hồi tâm tin tức về Phát rồi. Bà biết Phát là con nhà giàu sang lại sắp lên năm thứ ba trường Luật. Vì thế, bà băng lòng cho phép Hoàn gần gũi Phát, tuy bà vẫn giữ gìn con gái bà rất cẩn mật. Bà thêm mong Phát sẽ trở nên rề bà, nhưng bà vẫn ngại cho cái tình quá phóng túng, tự do của cô con cưng.

Trong khi ấy, Phát và Hoàn càng đi sâu mãi vào tình tình, vào tâm khảm nhau. Và càng kính trọng yêu mến nhau hơn. Phát thấy Hoàn là người vợ mình mơ ước bấy nay. Không một cái gì một người đàn bà cần phải có mà chàng không thấy Hoàn có. Về phần Hoàn, thì nàng mừng rằng nàng đã do dự chưa nhận lời lấy Phiền người đến hồi nàng đầu năm nay. So với Phát, Phiền còn đáng kể vào đâu!

Về Hà-nội Phát vẫn chăm chỉ đến nhà Hoàn. Bấy giờ, tuy chưa hỏi, hai người đã hôn nhau như vợ hôn phu và vì hôn thê của nhau rồi. Trong đám bạn bè của hai người có người lại tưởng như Phát

Hoàn đã lấy nhau.

Ở Hà - nội lần không khí thân mật xuống xã ngoài bãi biển đã đem thay vào một lần không khí trang nghiêm và buồn tẻ nơi khách thính : Nhưng không vì thế mà đôi bên thấy kén lạc thú trong sự giao thiệp. Có buổi chiều, Phát chỉ yên lặng ngắm nghĩa Hoàn đàn chiếc áo lụa ở bên cạnh bà mẹ ngồi phá trận, thế mà chàng sung sướng hơn là được trò chuyện với Hoàn ở ngoài bãi biển. Vì trong lúc ngắm nghĩa Hoàn, chàng nghĩ đến cái sung sướng của chàng.

Nghĩ về năm sau, Phát đã đỡ bằng cử nhân. Trước khi vào Sầm sơn, chàng đã hỏi Hoàn làm vợ. Đó là một việc không cần vội, theo ý Phát và Hoàn, nhưng trước sau cũng một lần, làm cho xong đi thì hơn. Và bây giờ, hai người sẽ được tự do nói chuyện, được tự do đi chơi mát với nhau mà không sợ người ta dị nghị.

— Nhưng chỉ bỏ thôi đấy nhé ? Còn cưới thì hãy thông thả.

Hoàn âu yếm bảo Phát thế. Và Phát cười gật đầu trả lời :

— Vâng, vội gì, phải không em Hoàn ?

Hoàn cảm động giọng nói rưng rưng :

— Nam nay em mười chín ước gì em được sống cái thời chưa cưới trong ba năm nữa.

— Bây giờ em hăm hai và anh hăm sáu, vừa lắm. Thời chưa cưới càng dài mình càng sung sướng

Hoàn giọng nũng nịu :

— Chính thế. Với lại em sợ lúc cưới rồi, anh không yêu em bằng lúc chưa cưới.

Phát, cười trách móc :

— Em không tin bụng anh hay sao ?

Hoàn vội vàng tạ lỗi.

Quả nhiên hai người xin được nhà cho hoãn việc cưới. Họ đều là con cưng, muốn sao cũng được cha mẹ chiều theo.

Năm nay ra biển, Hoàn thấy kém thú. Nàng cố tìm duyên cờ, và để dài ngày cho ngay rằng Sầm sơn buồn tẻ là vì số người ra nghỉ mát không đông. Sự thực thì chỉ tại năm trước nàng mới bắt đầu làm quen với Phát, nàng còn đương náo nức bằng bột. Năm nay lòng nàng đã trấn tĩnh lại. Và bên người chồng chưa cưới, nàng thấy cần phải giữ gìn hơn bên mẹ con người bạn trai. Với người bạn, nàng không sợ làm phật ý. Với người chồng chưa cưới, nàng chỉ lo làm phiền lòng vì một câu nói lỡ, hay vì một ý tứ kén thân yêu. Nàng trở nên thiếu thành thực đối với Phát và đối với mình. Không phải nàng không yêu Phát bằng năm ngoái, trái lại thế. Nhưng lúc nào nàng cũng phải cố biểu lộ tình yêu của nàng. Đó có lẽ là cái cố làm cho nàng lúc nào cũng áy náy không vui.

Còn chàng thì chàng thấy cử chỉ của chàng ngược ngạo, ngôn ngữ của chàng lúng túng. Bạn phụ nữ quen chàng bảo nhau : « Phát làm sao ấy, không được như năm ngoái nữa. » Quả thực, Phát kém thân mật, kém vui vẻ, kém cả tự nhiên

đối với họ. Chàng đã nhận biết tình ghen của Hoàn. Chàng thầm cảm ơn Hoàn, cho tình ghen ấy là tình yêu : Và chàng cố cư xử sao cho Hoàn khỏi bức tức vì chàng : Chàng lạnh lùng với hết mọi người, trừ Hoàn ra. Chẳng bao lâu chàng trở nên một người cứng cỏi ít giao thiệp. Ngụy hiểm cho chàng, Hoàn cũng nhận thấy thế, và lo lắng xa xôi.

Nhưng may mắn cho hai người, mùa nghỉ mát của họ kéo dài có đến đấy. Họ về Hanoi và tình thế cứ vẫn kíp. Vì ở Hanoi hai người ít gặp nhau hơn ở Sầm sơn. Và, nhờ đó, ít phải gữ gìn hơn. Bởi thế họ lại cảm thấy họ yêu nhau nồng nàn. Và có xa nhau mới biết yêu nhau, mới nhận thấy tình yêu của nhau. Mà ở Hanoi, hai người tuy gần nhau mà vẫn hóa xa nhau. Phát ngày hai buổi bận dạy học ở một trường tư. Rồi lúc nào thì lại cầm cổ học thêm để chờ thì tham tá lục sự, hay thương chánh hay một chức tham tá ngạch tây kiểm sát nào đó, vì bà hàn và Hoàn chỉ thích Phát làm ngạch tây. Theo luồng tư tưởng mới, Hoàn rất ghét quan, lấy sự nói xấu quan trong khách thính làm hợp thời trang.

Hoàn cũng biết Phát chăm học lắm, và chăm học như thế là vì mình Nàng cảm động và yêu Phát hơn, mặc những lời chỉ trích của các chị em bạn. Họ bảo Hoàn : « Anh cứ nhả chỉ học lấy chết à ? » — « Anh đồ của chỉ học mù người đi mất thối. » — « Bây giờ chả thấy mặt mũi anh chàng đâu nữa. » — « Ghê quá ! hôm nọ gặp anh chàng ở Gò-đa, trông người bây giờ lù dù tẻ ! »

Hoàn nghe những câu chế riễu đã chán cả tai. Nhưng một hôm nàng thấy Phát lù dù thật, nhất Phát lại đi bên cạnh một người bạn lực lưỡng, khỏe mạnh, đẹp đẽ bội phần. Phát giới thiệu bạn với vị hôn thê :

— Anh Huân, một nhà quán quân quần vợt kiêm quán quân bơi lội, sinh viên trường thuốc.

Hoàn nhã nhặn đưa tay bắt.

Nghĩ về năm thứ ba của thời chưa cưới. Đã có sự thay đổi : Phát vừa đi kiểm sát thương chánh, và bà hàn vừa làm xong một nhà nghỉ mát ở Sầm Sơn : Từ nay bà sẽ không phải thuê nhà nữa. Bà mời Phát cùng đến ở với mẹ con bà, nhưng Phát từ tạ nói vì đã chót thuê nhà rồi. Sự thực thì chàng giữ kẻ không muốn đến ở nhà vợ trước khi cưới, nhất chàng lại biết bà mẹ vợ rất khó tính và lắm điều.

Vui vẻ khỏe mạnh nay đã trở về với Phát. Những người quen thuộc, đều nhận thấy anh Phát năm xưa, hồi còn theo học trường luật. Nhưng Hoàn trái lại lúc nào cũng nghĩ ngợi, nét mặt buồn tẻ, lạnh lùng. Phát mãi đùa nghịch không hề lưu ý đến cái buồn, cái tẻ của nàng, làm nàng càng bức tức, khó chịu. Nàng khinh bỉ tự nhủ thầm : « Lúc người ta lên thì người ta biến đổi đến thế đấy ! Nhưng mới được thế mà đã cho là lên thì làm thường quá ! »

Và nàng thấy Phát tâm thường.

Nhờ lại, nàng không tìm thấy cái gì cao thượng ở Phát. Nhưng nàng chép miệng tự an ủi : « Người ta làm thường như thế cả, có gì mà mình phải bận lòng ! »

Giữa lúc ấy Huân vào Sầm Sơn, đến ở nhà Phát. Tính nộ, ngỗ nghịch hay pha trò của Huân khiến được Hoàn quay về với vui vẻ được hơn một tuần lễ. Rồi sau khi Huân ra Hà-nội, đầu lại vào đó.

Một hôm nàng mỉm cười chua chát đứng nhìn Phát giữ cho một bạn gái của nàng tập nếm ngửa trên mặt nước. Phát quay lại thoáng nhìn thấy cái mỉm cười ấy. Chàng không giữ nổi chầu mày. Chàng nghĩ thầm : « Hoàn vô lý quá ! Bà ai cũng ghen. » Tình ghen mà trước kia chàng cho là tình yêu, nay chỉ là một tình tình nhỏ nhen, khả ố. « Chưa cưới mà còn thế này, nữa là lúc đã cưới. Mình sẽ mất hết tự do » Chàng cũng không trang nghiêm nghĩ tới tương lai. Và ngay buổi chiều chàng ngộ ý kiến với Hoàn về tình ghen. Chàng không muốn đề bụng một điều gì. Hoàn xin lỗi chàng. Phát đã quen với tính mỉa mai của vị hôn thê. Chàng không biết lúc nào Hoàn thành thực, lúc nào nàng riển cợt. Đối với Hoàn, chàng thường ngờ vực, và những lời xin lỗi của Hoàn, chàng không dám chắc rằng đó là những lời thành thực.

Giữa hai người như có một bức rào ngăn cản. Cả hai cùng cố phá bức rào ấy đi, nhưng phá một cách quơ vơ oải, nên một ngày nó một góc dầy hơn, bền vững hơn.

Chỉ còn những sự giả dối để che đậy. Cứ chỉ dụ dằng, ngôn ngữ mềm mại, thân mật. Và ở ngoài bãi biển bao giờ hai người cũng đi liền với nhau Họ khoác cánh nhau, vui cười trò chuyện với nhau. Nhưng đó là những lúc linh hồn họ xa nhau nhất. Hoàn bảo Phát : « Sáng mai chúng ta ra tắm sớm nhé ? » Và nàng nghĩ thầm : « Mình phải bảo Nga, Lan cùng đi tắm mới được, nếu không thì sẽ buồn chết. » Phát cố gữ cái ngập ngừng trả lời : « Phải đấy Hoàn à, mai đi tắm sớm nhé ! » Và chàng tự nhủ : « Để ngắm cái mặt buồn thiu của bà vị hôn thê ! Rồi khổ ! »

Họ đi sát cánh nhau. Họ nói chuyện để nghe thấy câu chuyện kể nhạt của nhau. Họ yên lặng để nghĩ đến, nhớ đến cái xoàng cái tầm thường của nhau, của gia đình nhau. Nay họ biết nhau, hiểu nhau như vợ chồng. Ba năm gần chung sống rồi còn gì ! Cái mỉm cười của người này, người kia nhận thấy hết nghĩa sâu kín Câu hỏi hài của người kia người này cố không nghe thấy vì đã nghe nói không biết đến lần thứ mấy rồi.

Họ hiểu nhau, để mà chán nhau, để mà khinh nhau. Nếu họ là vợ chồng rồi thì họ cứ chán nhau, cứ khinh nhau, không sao. Đàng này họ là vị hôn phu, vị hôn thê của nhau. Họ cố can đảm chán, khinh nhau mãi để chờ ngày cưới không ?

(Xem tiếp trang 20)

Khái-Hưng

Hạnh - phúc rung-rinh...



— Tôi chán vợ ấy lắm. Trong chỗ vợ chồng dường như có điều bất mãn lạnh lùng. Than ôi, linh duyên !



— Cậu ấy đáng ghét lắm. Tuổi chưa bao năm mà cóm-rôm như cậu bây giờ. Than ôi, thú xuẩn tìm đâu nữa !



— Thuộc VẠN-BẢO là cửa-tình của tình yêu. Khi trước nếu hai ta đã biết dùng nó, thì đâu phải riêng hận, riêng sầu ..

Thuộc VẠN-BẢO mạnh xấp 10 lần thuốc bổ-thận cụu-truyền. Có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hiệp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc :

VẠN - HÓA

8, Rue des Cantonnais - Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VÔ - ĐÌNH - DẪN

323, Rue des Marins - Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu
Gắt Hảiphong, Nguyễn-văn-Đức
11 Rue des Caisses Hanoi.

Của T. V. Nghĩa, Huế

Chí lý

Ba đi tra. Bè làm ồn không cho ba Bè ngủ. Ba Bè tức mình la :
— Bé, mày có im không nào ? Không biết ai để ra thằng con khó chịu quá !
Bè bình tĩnh trả lời :
— Chính má đấy, ba ạ.

Quen miệng

— Nhỏ, có ai hỏi tao thì bảo tao về quê vắng, nghe không ?
— Vâng ạ.

Chốc có người đến hỏi :

— Có ông chủ ở nhà không ?
— Thưa ông, các con về quê vắng ạ.

— Đi với bà chủ hay sao ?

— Thưa không, đi với con ạ.

— Bè đi với mẹ đến nhà hàng mua chai rượu. Mẹ Bè hỏi giá, người bán hàng trả lời :

— Thưa bà, ba hào rượu, nhưng nếu bà trả lại chai thì tôi chỉ lấy hai hào bảy thôi.

Bữa sau, Bè đến hỏi giá một cân gạo bao nhiêu ?

— Năm hào một cân.

— Nhưng nếu tôi đem hạt trả lại thì ông lấy bao nhiêu ?

Tiểu rẻ

Bè nghịch lắm, hay ra bết phá phá, mẹ Bè mắng luôn mà vẫn không chừa.

Bữa kia, Bè lỡ đánh rơi cái phễu đựng muối xuống đất.

Mẹ Bè la :

— Đấy, tao nói không nghe. Bấy



giờ mày phải ăn cho hết, mỗi mày đã làm đổ ra giữa đất ấy.

Bè mếu máo :

— Nếu con biết thế thì con đã đánh rơi cái phễu đựng đường rồi.

Thích bà

Mẹ Bè hỏi Bè :

— Bè ơi, con thích chơi với bà hơn hay thích ăn bánh hơn ?
Bè không nghĩ ngợi :

— Con thích chơi với bà.

— Giải lắm. Con mẹ ngoan lắm.

Nhưng sao con lại thích chơi với bà hơn ?

— Vì chính bà cho con ăn bánh nhiều hơn.

— Bà ơi, thế nào là một người độc thân ?

— Người độc thân là một người sung sướng nhất đời. Nhưng này, bà đừng nhè, đừng nói với mẹ rằng bà nói, nghe không ?

Của N. T. Chương, Hanoi

Phở gì ?

L. T. — Ngày ông, phở hàng Đào ở đâu ạ ?

Người đi đường — Chính phở này đây.

L. T. — Thôi đừng đánh lừa nhà

quê, đây là « duy duy la soa (rue de la soie) là phố hàng lụa, tưởng lão ngu đấy hẳn.

Của H. Đào

Mua giấy thép

CHA SAI CON — Tôi đi mua cho tao mấy vòng giấy thép.

Tó cầm tiền đi, không mua được trở về, cha hỏi :

— Sao không mua được, đắt quá hay đánh mất tiền ?

— Không, con đến nhà giấy thép hỏi mua, nhưng họ bảo không có.

Muru mọ

Đêm khuya, chồng đi vắng, bà vợ ở nhà thấy trộm lẻn vào nhà, bà đề ý và lén được trộm. Tức thì nó kêu cứu thảng bặt ở ngoài. Khi bà kia nắm lấy tay nó. Thằng ngoài hỏi :

— Nó nắm mày ở đâu ?

— Nó nắm ở gáy.

— Nó nắm ở nũi một lo, nắm gáy mày cơ mày chạy.

Bà kia sợ vợ bỏ gáy, nắm lấy mũi thằng trộm, và nhanh như cắt, nó lắt đầu một cái cầm cổ chạy.

Cửu chương

Trong kỳ ôn lại bảng cửu chương, thầy giáo hỏi học trò :

— Ba, 7 lần 9 là bao nhiêu ?
— Thưa thầy, 7 lần 9 là 63 ạ.
— Tốt lắm, thế 9 lần 7 là bao nhiêu ?
— Thưa thầy, 9 lần 7 là... là... à 36 ạ.

Quên

— Tôi dặn ông đem đến cho tôi sơn, chứ có phải nước sơn đâu.

— Thôi chết rồi, tôi quên chưa quấy sơn vào.

Của Vua Cười

Làm đóm

BÀ A — Đến 40 tuổi còn làm đóm và nói với mọi người rằng xuân xanh bà mới có 25.

GÀ B. sỗ ngọt — Thưa cô, tôi biết lắm ! Nếu tôi không lầm thì hình như cô đã nói câu ấy với tôi... cách đây 15 năm.

Chính thế

X — Tôi tập thể thao để có một sức khỏe trường thọ.

Y — Cứ về chuyện : thế ông bà tổ tiên chúng ta có tập thành gì đâu !

— Chính thế, vì vậy nên các cụ đã quy tiên.

Của N. Thiên, Huế

Đúng mọ

THẦY — Sao trong câu « một anh trọc phú », anh lại viết hoa chữ phú ?

TRÒ — Thưa thầy lại vì phú là lên người.

Thầy !!!

TRÒ, nhanh nhẩu — Vâng, thật thế, đó là tên cha con.

N.N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 13)

uật, trọng danh dự và yêu mến mọi người. « Dư dúng và chường mắt » là đối với các cụ nho cổ cứ muốn đàn bà phải tảo tần để nuôi các cụ uống rượu ngâm thơ kia. Việc biết là phải cứ làm. cần gì điều nghị luận của ai ?

2) Tại sao khi ngủ nhiều người hay ngáy ? Có thể chữa bằng cách nào ?

— Đó là những người có bệnh thần kinh, hay bỏ thần kinh không được điều hòa. Tập thể thao, sống điều độ, và ngủ chổ thoáng có thể khỏi được. Nếu chỉ có ngáy không thôi thì cũng không có gì là hại lắm.

Hoàng Hà, Hanoi. — «Ngày Nay» đã mệnh danh là phái cải cách và đã thực hành được nhiều việc thay đổi trong xã hội, sao không thẳng tay bãi trừ những quân bót toán gian xảo lừa bịp quốc dân và chịu họ

sinh mới lợi nhờ là đừng chịu đứng những bãi quảng cáo của chúng nữa ?

— Đã trả lời một lần rồi hỏi cũng tương tự, về sự đăng quảng cáo trên các báo. Xin nhắc lại lần nữa : nhà báo không thể giám xét hết cả quảng cáo của các thứ hàng được, và bất cứ một người bán thức hàng gì cũng có quyền được

quảng cáo. quyền đó không ai xâm phạm được. Nếu bài trừ quảng cáo báo chí cũng phải bãi trừ hết cả quảng cáo của các hàng khác, như thuốc men, chẳng hạn, vì biết đâu cái này không giá rẻ hơn cái kia ? Chỉ có người dùng là có quyền định đoạt. Có khoa học phổ thông thì những cái tin nhảm nhí và có hại sẽ mất. Còn đi hỏi để được chút hy vọng, t l cũng không hại gì : họ tưởng vẫn là cần cho người ta, dù ở nước văn minh cũng vậy.

Hoàng Hà, Hanoi. — Bè hè các phở tập thường vẫn thấy phụ lục lộ thành phố lên

quét dọn rất tử tế không một lời la thán ; sao các bờ hè ở phố ta, hơi có tí rác mà thường không chính phái chủ nhà làm bẩn, thì bị ngay sở cảnh phạt thành cách ! Luật lệ nào vậy ?

— Cửa đóng tôi, các phố ta vẫn bán thiu hơn, và nhiều người mình vẫn không biết giữ gìn vệ sinh chung, bởi lẽ chỉ nghĩ ích lợi riêng. Nhưng cũng bởi ta nghèo và đông người ở ; phố tây toàn những nhà rộng, và sang trọng, có đủ người làm, thì còn đâu có giặc bẩn ra đường. Tuy vậy, chúng ta hãy cứ tập giữ đúng bản phân của mình đi đã. Đến lúc đó mà sở Cảnh còn bắt công thì mới đáng trách được.

Hoàng Hà, Hanoi. — Cứ thẳng thân và chạng lạng mà nói, nước ta nên theo chính thể nào cho mau tiến hóa và chóng hùng cường ?

— Cứ thẳng thân mà nói, thì chính thể hợp với một nước nhất — bất cứ là

nước nào — là chính thể độc lập, một chính thể mà dân nước đó tự chọn lấy. Bởi có độc lập thì mới có thể làm được những công việc mình muốn làm. Nhưng nước ta không độc lập, thì cái chính thể mà chúng ta có thể mong ước nhất là một chính thể trong đó quyền lợi của người và của dân được bảo đảm một cách chắc chắn và rõ rệt. Nhiều kẻ lại không thích như thế, như ông Phạm Quỳnh chẳng hạn, lại muốn Bắc-kỳ trở lại chế độ vua quan như Trung-kỳ. Mà chế độ quân chủ này người dân Trung-kỳ được b.ết rõ lắm.

HỘP THƯ

Văn-dạ-nh, Faisoo — Nhắc lại thể lệ gửi câu hỏi về mục N. N. nói chuyện

1) Mỗi câu hỏi viết trên một mảnh giấy, dưới chừa phần trống. Mỗi tuần chỉ hỏi hai câu ; 2) Ngoài bì phải để « N. N. nói chuyện » ; 3) Chỉ trả lời những câu hỏi có ích lợi chung, vậy nên câu nhắc xem câu hỏi của mình có tính cách ấy không.

Những bài đăng báo có thể gửi theo 31 đề ngõ, chỉ mất có ba xu tem.

Cô Xuân Liên, H N. — Câu hỏi của cô không được rõ rệt, không thể trả lời được. Xin cô cho biết thêm tường tận.

Cô L. H. Hải-phong — Làm thế nào chúng tôi biết được nhiều như thế ? Không, không bao giờ chúng tôi dám tự phụ rằng biết hết cả. Chỉ hết sức trả lời những điều chúng tôi có thể biết để giúp ích các bạn đọc. Đó là mục đích mục này.

Vâng, ở bên Pháp có một số S. V. P chuyên việc trả lời các câu hỏi. Nhưng phải trả tiền.

VÔ-ĐỨC-DIÊN KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Négrier
HANOI — TƯ. 77

Ưa nhìn thay ! Đồi mắt ấy.

Lời khen có giá trị miên, đã thốt ra từ trái tim, không thể nào ngăn giữ được, đó là một phần thưởng đích đáng cho cô, bởi vì mắt xanh cô đã biết chọn lấy sơn bôi môi GUITARE rất bền, rất tốt, rất « ăn » với kem Kissifix, dùng cả ngày cũng không phai, hôn nhau nghìn bận cũng sao hết. Sáp sơn GUITARE có 16 màu khác nhau, màu nào cũng chói lòa và tuyệt mỹ. Đâu cũng có bán : 2p50, 1p20 và 0.p65. Mua thử một ống 0p30.

Đại lý độc quyền ở Đông-dương

COMPTOIR COMMERCIAL 59, Hàng Gai — Hanoi.

Hải-phong : Có bán tại hiệu ĐÔNG-QUANG 48, Bđ Amiral Courbet



điểm THƠ

« Mốt »

N GAY « Thơ mới » mới ra, người ta sinh một thứ « thơ lơ mơ », rất lơ mơ, mờ mịt; song người ta cho là mơ mộng, huyền ảo, du dương.

Qua thời kỳ du dương, các tiên nữ bị bỏ như những kỹ nữ hết duyên; người ta không đi ở suối đào, động mạn hay rừng mơ nữa; người ta chán thiên đường.

Nhưng người ta chỉ chán thiên đường để mà mê địa ngục. Ấy là hồi kỳ vua Đem-vương mở cửa địa phủ cho bọn quỷ không đầu



ma mất tay và quái võ sợ chạy ra rên rú, hú hét trong bóng tối hay dưới bóng rặng. Thực là một điểm không hay, chẳng trách thế giới nổi lên những cuộc chiến tranh bình lữa.

Sông Linh bây giờ chảy về đâu mất tích; họa chiến tranh vẫn còn phung phí máu đỏ và xương trắng; nhưng thi sĩ là người chóng chán và nhát gan, uống máu đã no nê, bèn rời chiến địa và pháp trường, kéo sự chết lây uổng mạng. Thời kỳ thứ ba bắt đầu.

Thời kỳ thứ ba chưa rõ rệt hẳn, nhưng cũng đã thấy được. Ta tạm gọi là mốt thơ bí mật, hiêm học, mà người ta bảo là tượng trưng. Thời kỳ này cũng giống với thời kỳ thứ hai ở cái mốt dùng nhiều « chấm vân vân » và viết chữ Hoa. Chấm v. v. (...) thì muốn nói gì mà chẳng được; người đọc tha hồ mơ màng. Và viết hoa thì đẹp đã đành, lại còn được cái tôn nghiêm, cái bề trọng nữa. Những nỗi đau khổ, hờn giận, nhớ thương... đều hóa ra những vị thần tất cả: Đau Khổ, Hờn Giận, Nhớ Thương chỉ thần Nhất

là thần « U Buồn »; vị thần này thích vào nằm trong những bài thơ nhiều lắm đấy. Rồi cục, một bài thơ đại khái là như thế này:

A B C
 ĐB EG
 H J K



Hiện nay chúng ta đang ở thời kỳ thơ hiêm học. Thơ không bắt buộc phải cho dễ hiểu, nhưng cũng phải ở trong phạm vi « hiểu được ». Thơ khó là một sự bất đắc dĩ; hoặc vì tài nghệ chưa luyện, hoặc vì những điều muốn nói là những điều khó nói, dầu rằng nói rõ, vẫn cứ còn lằng lút. Thấy xuất hiện đôi bài thơ « dường như là khó », người ta bèn ráng làm cho những bài thơ không có gì nói cả cũng ra vẻ đạo mạo, khó khăn.

Đó là sự giả dối của những người nghèo giả làm triệu phú. Nhề nhề bài thơ không có lấy một giọt tư tưởng, mà cũng gằng dùng chữ cho ly kỳ để ra vẻ cao thâm.

Có những quả rất cứng vỏ, phải đập ra mới thấy cái nhân. Nhưng cốt nhất là phải có nhân cho người ta nếm. Nếu ruột ở trong không có



gì cả, mà cũng bắt chước cứng vỏ cũng gói năm, bảy lần giấy, thì là một sự đánh lừa gian trá, nếu

không phải là một sự kém thông minh.

Một thơ lơ mơ đã xong; một thơ quái quái đã hết; đến một thơ hiêm học vờ.

Chỉ có chân tài là một cái chẳng bao giờ thành « mốt ».

Tơ trắng

Một tập thơ có ba bài tựa. Bài thứ ba: « Ngày Nay, đừng cười ha ha... » Người đọc ngạc nhiên hỏi bạn: « O kìa, sao bạn lại cười ha ha lên thế? Bài thứ hai: « Tôi ngồi nhắm mắt, đọc trong tờ mơ những gì là Cao cả, những gì là Thánh liêng... » Người ta lại nghĩ thầm: Đường như ở đầu tập Điều Tàn, có một câu na ná như thế. Bài tựa thứ nhất: « Xin chấp tay mời thi sĩ đi sâu vào ».

Người đọc liền chối từ: « Chúng tôi không dám ạ! Đến thơ ».

Thơ của Tơ Trắng đây:

Bài thứ nhất:

*Anh tưởng... không ai thêm đến nữa,
 Để lời thơ mộng của anh thêm...*

Hai lần chấm vân-vân (...) Còn ít quá. Muốn nói nhiều ý hơn, tác giả nên thêm vào ít nhiều chấm nữa, và nên viết hoa những chữ « ! »:

Anh Tưởng... không ai... Thêm đến nữa...

*Để lời... Thơ mộng của... anh Thêm...
 Đây là khúc Mộng quân thiêu của tác giả:*

Lòng vương theo giấy lên khơi.

Lòng xôn xao theo lời giấy dương rơi...

Cốt nhất là suốt bài ấy không có một chữ « trắc » nào, còn hay hay không, đó là chuyện không đáng kể mấy.

Vác vân...

Tơ Trắng dùng những chữ rất bạo: ví dụ: nồn, ợ. Thiếu một chữ cũng đong nghĩa với hai chữ trên kia, là (xin lỗi độ: giả): nữa.

Phê bình Tơ Trắng? Để chờ kh ông Quỳnh Dao in lần thứ hai tác phẩm của ông ấy, in nhiều nhiều cho độc giả được thưởng thức những « mùi trình ». Tôi, tôi chỉ nhớ một câu thơ dùng chữ rất bạo của ông Quỳnh Dao:

Thời thế tình ta là ngòi điện...

Ngòi điện, các bạn đã nghe chưa? Điện ấy còn là hồn thơ của thi sĩ.

Diệp-Lang



NGƯỜI BẠN HẰNG NĂM

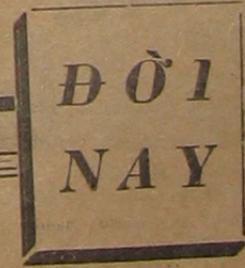
... MỘT NGƯỜI DỊ THƯỜNG: VUI VẺ, LỊCH THIỆP VÀ KHÔN NGOAN;

... BIẾT ĐỦ MỌI ĐIỀU, HIỂU HẾT MỌI SỰ VÀ NÓI ĐƯỢC MỌI THỨ CHUYỆN VỀ ĐỜI NGƯỜI.

... MỘT NGƯỜI BẠN ĐÁNG YÊU MÀ CHÚNG TA AI CŨNG TÌM ĐƯỢC VÀ AI CŨNG NÊN LÀM THÂN, VÌ ĐÓ LÀ MỘT QUYỂN SÁCH CÓ GIÁ TRỊ.

... MỘT CUỐN SÁCH CẦN ÍCH CHO MỌI NGƯỜI.

NHÀ XUẤT BẢN



MUỐN ĐẸP các bà, các cô chỉ nên dùng **SỮA, KEM, PHẤN, SẮP**

INNOROX
 CỦA CÁC BÁC-SỸ CHUYÊN-MÔN CHẾ RA

BÁN TẠI các hiệu bán đồ Tây, các cửa hàng to hoặc tại **ĐẠI-LÝ 11, RUE RICHAUD HANOI**

Các bà, các cô mặc áo tắm Cự Chung, khi ra bãi biển có thể tự phụ rằng không còn ai có cái maillot nào đẹp hơn.

Tại hiệu Cự Chung hiện đang trưng bày đủ các kiểu rất đẹp giá từ 3\$70 đến 5\$50.

Cự Chung
 100 Hàng Bông — Hanoi

Thời chưa cưới

(Tiếp theo trang 17)

Phát cho việc hôn nhân của mình là một câu chuyện danh dự! Vì chàng gán bó theo đuổi mà Hoàn trở nên vị hôn thê của chàng. Bây giờ còn biết nói sao? « Thời thì cũng liều, lấy Hoàn vị tất đã khổ hơn lấy một người khác, bất cứ người nào... Về nhan sắc, thì Hoàn chẳng kém mấy ai. Có một người vợ đẹp kể cũng oai, cũng đáng tự hào với chúng ta! » Tư tưởng ấy làm Phát bật cười lên tiếng.

Hoàn thì cho việc hôn nhân của mình là do số mệnh. Nàng nghĩ đến, nàng nhớ lại những người định hỏi nàng và bị nàng lãnh đạm từ chối. Nàng thấy những người ấy đều hơn Phát. « Ít ra cũng không tầm thường bằng! » Vì mới quen sợ nàng không biết tính tình họ, nhưng nàng chắc rằng không đến nỗi xoàng xĩnh như tính tình Phát.

Kể nàng tìm cơ tuyệt giao thì cũng được, thì cũng chẳng khó khăn gì. Phiên một nỗi thời chưa cưới của nàng đã kéo dài quá. Ai ai cũng biết rằng nàng là vị hôn thê của Phát. Ai ai cũng nói đến. Hơn thế, người ta coi hai người như đã thành vợ chồng rồi. « Chẳng lẽ bây giờ câu chuyện lấy nhau bỗng im bặt đi! Như cái pháo tít ngòi? Thế còn ế chệ hơn là nhắm mắt lấy nhau vậy. Giá Phát xin thôi, thì đã đi một lẽ. Ừ giá Phát xin thôi! »

Từ đó nàng hy vọng Phát xin thủ tiêu hôn ước. Và tính nết nàng càng khó chịu: nàng mong nhờ thế mà may ra được Phát tuyệt giao.

Hết hè, nhà Phát và nhà Hoàn nhận dịp, sắm sửa. Đồi bên cha mẹ muốn lo xong việc hôn nhân cho con trước khi Phát được bỏ vào Saigon.

Và đám cưới linh đình, ồn ào, ầm ỹ.

Đề che cái nhạt nhẽo, cái lạnh lùng của hai linh hồn sắp hòa hợp.

Tối nhập phòng, Phát bảo Hoàn:

— Gia chúng ta lấy nhau ngay mùa hè mới biết nhau ở Sầm-sơn...

Hoàn hiểu thấu tư tưởng của Phát, cau có hỏi:

— Sao anh lại nói thế?

Phát thưa:

— Thì có phải bây giờ đã có con rồi không?

Hoàn cười làm lành.

— Ừ! thì bây giờ may ra đã có con rồi!

Khái Hưng



TIN CÁC BÁO HÀNG NGÀY — Trên đường sang Vân-nam mấy chiếc xe vận tải bị phi cơ của Nhật bắn phá. Phi cơ đã đi xa mà hai viên tài-xế vẫn còn lẩn tránh. Các bạn tìm và mách họ cho họ biết.

ĐOÀN ANH SÁNG CUNG BẢO L'AVENIR DU TONKIN

Hanoi le 28 Juillet 1939.

Cùng ông chủ nhiệm báo « L'Avenir du Tonkin ».

Thưa ông chủ nhiệm,

Chúng tôi trân trọng cảm ơn ông đã trích đăng trên số báo ngày 26 juin 1939, những điều đại cương nói trong bức thư của chúng tôi đề ngày 14 juin.

Đó là một bằng chứng mới tỏ rõ sự trung lập và lòng quảng đại mà ông vẫn dành cho Đoàn chúng tôi từ ngày thành lập; điều ấy, thực tình, chúng tôi lấy làm cảm động lắm.

Lý ưng, chúng tôi phải lấy thế làm mãn nguyện, và coi chuyện kia là hết.

Bởi có những câu phê bình mà nhà bình bút của ông đã thêm vào bài trả lời của chúng tôi, nên một lần nữa, chúng tôi phải phiên ông đăng giúp mấy lời đính chính sau đây:

1.) Tại làm sao chúng tôi không trả lời thẳng những kẻ đã vu cáo Đoàn Ánh Sáng?

Bởi vì người ta không bao giờ lại cãi lẽ với những người thiếu thành thực và theo tục ngữ Pháp « thì kẻ giả diếc còn lễ hơn người diếc thật ».

Và chúng tôi trả lời mà chúng tôi gửi cho ông đã dịch và đăng trên nhiều tờ báo quốc văn xuất bản ở đây; chúng tôi tưởng thế cũng đã đủ để thanh minh với công chúng rằng những điều mà người ta vu cáo cho chúng tôi đều là không có giá trị.

2.) Có thật Đoàn Ánh Sáng chối từ những người Pháp muốn xin vào hội?

— Không, điều lệ của Đoàn, về mục « nhập hội », không phân biệt gì về chủng tộc, hay tôn giáo.

Thật ra ngoài những vị danh dự hội trưởng, Đoàn Ánh Sáng còn có rất nhiều Tôn trợ, Tặng hũ, Vinh viễn và Hoạt động hội viên là người Tà hay Pháp. Chúng tôi, chỉ gọi tên một vài người trong số hơn trăm: ông tướng đốc Biènes, Tôn trợ hội viên, ông đốc lý Hanoi Gallo's Montbrun, Vinh viễn hội viên; ông Voailion, một viên nghệ sư và kiến trúc viên (architecte-paysagiste et horticulteur) cũng là một Hoạt động hội viên, có chân trong Ủy ban quản đốc trại Ánh Sáng; bà Jules Brénié v. v.

Như vậy tức là Đoàn Ánh Sáng mở rộng cửa đón hết thảy mọi người không phân biệt chủng tộc, tư tưởng và tín ngưỡng. Đoàn muốn là một công cuộc chung do sự hợp tác của toàn thể.

3.) Tại sao Đoàn Ánh Sáng không có tờ báo riêng?

— Tại rằng thiếu tiền. Chúng tôi đã có cái mộng tưởng ấy từ lâu, nhưng nền tài chính của Đoàn không đủ cho chúng tôi thực hành ý nguyện. Bởi vậy, trong việc tuyên truyền, chúng tôi phải nhờ đến những tờ báo sẵn cảm tình đối với Đoàn, nhận đăng bài không lấy tiền.

Chúng tôi xin cả quyết và cần kẻo công bố một lần nữa rằng Đoàn Ánh Sáng muốn là một công cuộc chung do số đông người hợp tác, Đoàn không phải là cơ quan của một đảng phái nào. Đoàn chỉ có một mục đích rất rõ ràng nói trong danh hiệu bằng tiếng Pháp « Ligue pour l'habitation salubre ».

Kính thư

Ban thường trực hội đồng quản trị đoàn Ánh Sáng

Hãy trị bệnh bằng thuốc chuyên môn

Đặc phê Linh dược

Trị các bệnh ho mới phát, ho khan có đờm, tắc tiếng. Ho gà, có thai ho, đờm rồi ho sần sần. Ho lâu năm, đờm lớn cơn xarh, đen, có huyết. Ho lao. Hai chũ vai đau, đầu xây xẩm, mắt ngổ, ón lạnh, xít xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1,00

Phụ nữ bạch huyết

Trị kinh nguyệt không đều, hay trôi sụt. Huyết kinh bầm dợt, huyết kinh khi nhiều khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trắng da dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mất xanh, đau thắt lưng. Uống trong 1 hộp Bạch huyết-hoàn thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch-đái. Mau có thai.

Giá mỗi hộp 1p.00.

Gửi Contre Rembt. do:

VẠN-HÓA S, Cantonais, Hanoi

VÔ-ĐÌNH-DÂN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ: Mai-Linh 60-62 Cầu-Đốt Hải-phong

Nguyễn-văn-Đức, 11 Rue des Caissees — Hanoi

PHỤC HƯNG

Làm Dứt-tuyệt là cái đặc điểm của thuốc

Nhiều bạn phân vân thuốc Di-tinh chữa trị tạm thời. Còn uống thì hết bệnh, mà nghĩ thuốc, bệnh trở lại như xưa.

CỔ TINH ÍCH THỌ hoàn của PHỤC HƯNG Y QUẢN bảo chế không có như vậy. Sở dĩ được tin dụng nhều, là nhờ ở chỗ: BỆNH KHÔNG BAO GIỜ TRỞ LẠI.

Bệnh mộng-tinh, di-tinh, nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là hết hẳn. Bệnh bọt tinh, nặng 5, 7 năm dùng nhiều lắm 5 hộp, là không còn bao giờ tái trở lại nữa.

Cái đặc điểm của CỔ TINH ÍCH THỌ là chỗ ấy.

Giá mỗi hộp 1p.00.

CỔ TINH ÍCH THỌ

trị Mộng-Tinh Di-tinh. Huyết-tinh

(Gửi Contre Remboursement)

Tổng phát hành phía Bắc:

VẠN-HÓA S Cantonais, Hanoi

Tổng phát hành phía Nam:

VÔ-ĐÌNH-DÂN 323 Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ: Mai-Linh 60-62 Cầu-Đốt Hải-phong, Nguyễn-văn-Đức, 11, Rue des Caissees — Hanoi

Docteur Cao xuân Cầm de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ BỆNH HOA LIỆU và NỘI THƯƠNG Khám bệnh tại:

132, Henri 4 Orléans — Hanoi (Phố cầu Đổng, cạnh Hội-Say-Thiện)

Sách « Nói chuyện xuất sắc » của bác sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Kỳ, phố Bô-hô, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 5p.25 một quyển

ĐÔI CHỖ Ở

Hiệu may y phục phụ nữ LEMUR

và M. Nguyễn cát Tường đã dọn lại 14, PHỐ HÀNG DA (RUE DES CUIRS), HANOI

Phòng bệnh dịch trầu

Một cuốn phim dạy dân phòng bệnh dịch trầu đã chiếu ở sân hội SEPH Huế. Chiếu giữa trời, lại nhảm đêm có trăng: nên không được rõ lắm. Phim cảm nhưng hóa ra phim nói, vì ai cũng cố nói chuyện để phớt sự hiểu biết của mình. Mấy vai chính trong phim là những con trầu. Cách đóng trò của chúng gọn gàng và trông chừng chặc lắm. Còn những vai phụ tức là thầy lý, anh xăn, và mấy người ở sở Thú-Y. Nghệ thuật học này trông còn ngượng lắm.

Chiếu đầu được nửa giờ thì hết. Đó là kể cả mấy trò phụ: một đoạn phim Charlot (chiếu ngắn 10 phút) và hai lần đồ đèn làm mất thêm năm phút nữa.

Cái phim giáo dục ấy được toàn thể công chúng hoan nghênh. Hoan nghênh vì được xem không mất tiền chứ không chắc vì hiểu sự ích lợi của cách phòng dịch.

Nhà nước thấy vậy đã cho đem về chiếu ở các vùng thôn quê.

Giáo Hoàng tiếp kiến Hoàng Hậu

Dân Huế vừa được tin Hoàng hậu qua La-mã và được đức Giáo Hoàng tiếp kiến trong nửa tiếng đồng hồ. Nửa giờ ấy không biết có trở nên nửa giờ lịch sử không. Chỉ biết sự tiêu pha để được nửa giờ ấy thì hẳn phải lịch sử lắm. Lịch sử tôn giáo!



Ngay Nay ở khắp nơi

Lại một chuyện lịch sử nữa: Hoàng Hậu dâng tặng đức Giáo Hoàng một cây thánh giá bằng ngà nam vàng.

Đức Giáo Hoàng biểu đáp lại một tràng hạt cũng nam vàng.

Vàng qua rồi vàng về, khác hẳn với lời phượng ngôn thông thường và lại đúng với một câu ca dao ở Huế:

Câu phượng ngôn không thường ấy là:

Hòn đất ném đi, hòn chì ném lại. Còn câu ca dao Huế lại nói:

Bạn vàng lại gặp bạn vàng Long, lân, qui, phượng gặp đoàn tú linh.

Nhưng cũng không lạ lắm. Vì khách là hoàng hậu, chủ là giáo hoàng, bên nào cũng thuộc phái « hoàng gia » cả. Chỉ riêng chúng mình là luôn luôn thuộc phái... đa hoàng (đa vàng): khác nhau đâu chỉ ở một chữ nhỏ.

Trước đó 17 năm...

Trước đó 17 năm, trong cuộc ngự giá như Tây của đức Tiên Đế (1922) ông Nguyễn hữu Bài cũng có qua bộ kèn đức cố Giáo hoàng Pie

Xi ở La Mã. Lần ấy sự trao đổi giữa khách chủ rất nhã và rất hợp với lễ phải, nghĩa là với tôn giáo:

Ông Nguyễn hữu Bài qui hôn nhân. Đức Giáo Hoàng đưa tay ban phép lành.

Kỷ niệm êm đềm để lại trong lòng hai bên là sự tôn kính và tình vị tha. Nhưng nếu chỉ có thế thì đất thánh Vatican làm gì biết nước mình giàu!

« Khi thương trái ấu cũng tròn »

Năm 1840, vua Minh Mạng đã có lần phái bốn sứ thần qua Pháp để điều đình về chuyện thương ước. Chánh vương sứ là ông Tôn thất Thương. Lần đi ấy không thành vì vua Louis Philippe không tiếp. Vua Tây trả thù về việc vua Nam đã nhiều lần không tiếp sứ Tây phượng.

Tờ báo Armoricain ra ngày 25-11-1840 và tờ Moniteur Universel đưa nhau nói nặng nói nhẹ vua và triều đình nước ta.

Đó là chuyện xưa, trước đây gần một thế kỷ. Sứ đoàn ấy đi Tây do tiền vua Nam chịu. Họ cực thân cũng như cực trí, nhưng lúc nào cũng giữ tu cách đứng đắn của

người Nam.

Cuộc ngự du của vua Khải Định về bao nhiêu năm sau, lại được làm tờ báo Pháp đề y: L'Ampleur, le Miroir, Pan l và Reve. Và cả một tờ báo Anh nữa. Tờ báo Anh do thuật của chuyên gia nghiệp sau này:

Hôm ấy vua Khải Định ra lệnh thiết triều ở Marseille. Các quan văn võ đều mặc phẩm phục trông lóc loẹt, đến hay mắt. Một người Anh thấy thế liền đi theo xem. Nhưng đến cửa công quan thì bị một người lính Pháp ngăn lại và lễ phép nói: - Ông làm ơn cho xem các mới.

- Tôi không có. Nhưng một lát sau người Anh nói tiếp:

- Thế ở đây họ không bán vé cho người vào xem à! Người Anh không có ý mỉa mai đâu!

Cũng hồi ấy, trong Nam phong ra năm 1925 và trong mấy mục Pháp du hành trình nhật ký, ông Phạm Quỳnh (thượng thư của triều đình ngày nay) nhều lần nhắc đến cuộc ngự du và thêm vào những câu phê bình rất đúng, nghĩa là rất mỉa mỉ chua chát.

Đến cuộc ngự du năm 1939 này thì nhiều tờ báo Pháp đưa nhau khen ngợi: Paris Soir, Paris Midi, l'Intransigeant, l'Excelsior. Lần này ông Phạm Quỳnh cũng có mặt nên Pháp, nhưng... Nhưng ông ta lại có còn là vị chủ bút của báo Nam-Phong nữa đâu?

Thinh-Không

TIN HAIPHONG

LAI DIỄN THUYẾT TẠI HỘI AFA

Tối hôm xưa, ông Nguyễn Văn Cúc, một thanh niên, đã diễn thuyết về ý nghĩa ngày 14 juillet ở cái hội quán trừ danh của hội AFA.

Như mọi lần người ta hàng hai đi nghe. Các anh em lao động, tiểu thương, kéo đến rất đông; có người lặn lội từ bên Si-moong, từ vùng Lạc-viên tới. Và khác mọi lần niềm nở, lần này hội sự quần chúng như vua Louis XVI đã sợ, bắt buộc ai có « các » mới được vào. Ông Chánh sự, ban trị sự sợ, hỗn độn, người này cho một lệnh, người kia cho một lệnh, hội viên không ai bảo nài ai. Người ta bảo: để anh em lao động vào sẽ khó giữ trật tự. Ông Chánh lung lay cái mũ, thò rụt cái cổ, ngáp ngọng cái mồm đầy lưỡi. Ông tuyên ngôn: « Các ông để họ vào, có xảy chuyện gì, tôi từ chức liền, trách nhiệm mặc kệ các ông! » Rồi mồm ông nói, tay ông khua, ông hàng hai và le te đi gọi cảnh sát bảo họ đuổi những người không có « các » ra ngoài hội. Cảnh sát từ chối, vì phận sự họ chỉ là giữ trật tự, mà một khi

có một ít anh em lao động có « các » hay lên vào được do công sau biết giữ trật tự hơn ai hết, thì họ không có quyền sủa đuổi người ta. Rồi, túng thế, một ông bàn hoãn cuộc diễn thuyết, một ông - tham biện và no béo - trắng mà cao, vênh vác cái mặt « hàng thần » chề bĩu những đám dân lao động có hàng ba, bốn trăm người tụ tập cả trước cửa. Chưa bao giờ, người ta thấy miếng cơm, tấm áo cần thiết cho một số công chức bằng lúc ấy. Chưa bao giờ cái tính thần nhỏ nhen, khiếp nhược của họ lại biểu lộ rõ rệt hơn.

Trong khi ấy, ông Cúc nói. Sự trật, tự và yên lặng của số ít thuyết viên lao động có mặt trong phòng như mắng vào mặt sự hỗn độn, sợ sệt trong « ban trật tự » của hội.

Ông Cúc nói. Ông Cúc là linh hồn của buổi diễn. Một linh hồn rung động, phấn khởi, say mê với những phút háng hái của dân chúng cách mệnh, của vô sản Pháp và toàn thế giới. Điều bộ vừa phải và đẹp đẽ. Đáng khen.

Lần đầu tiên ở Hải-phòng, ở hội AFA một diễn giả đã đang uống những ngụm nước tranh đậm đã đọng trong một chiếc cốc pha-lê trước mặt. Lần đầu tiên tôi thấy cái cử chỉ uống nước ấy là cần, là đáng quý.

Tân-Lang

NGƯỜI VƯỢT NGỤC

(Tiếp theo trang 6)

Anh chàng nghe nói vậy, chỉ lại gieo người ngồi xuống ghế, và lại làm làm cái súng lục trong tay. Hân cười gần:

- Gớm thực! Thế mà tôi chưa nghĩ đến việc chúng dùng thử máy móc quý quai này đây! Không biết đầu óc tôi để đâu? Ấy là mình đã đọc nhật báo rồi đó... Ô! sao mà tôi nhọc thế này! Nhưng kể tôi cũng đã may đấy. Trốn được sớm những năm giờ; bây giờ thì xa San Michèle rồi! Phải, tôi là người vượt ngục có số may thực.

Người đàn bà nói: - Cái lối ăn nói của ông ghê gớm quá!

Hân đáp: - Bà không biết! Bà hẳn là một bà sang trọng quyền quý, bà giàu lắm, tôi chắc thế. Bà chưa gặp phải bước cùng quần bao giờ. Còn tôi, tôi là một tên tù trốn, bà có hiểu cái tình thế ấy là thế nào không? - Có lẽ cũng hiểu.

- Không! (Hân đáp lại một cách háng hái) không, quyết bà không thể hiểu được. Tôi quả là may mắn thực, đã đành. Nhưng đến bây giờ thì tôi bắt đầu thấy tôi may mắn thái quá. Tôi không thể liều bước ra ngoài được nữa, vì hợn cảnh sát đang theo đuổi tôi... Trong lúc tôi tìm kế thoát thân, thưa bà, xin bà

nhận cho tôi điều này: bà giữ cho tôi sự im lặng nếu có người nào trong hợn cảnh sát đến đây... Bà cần đóng cho khéo cái vai của bà; bằng không thì... Tôi vẫn ở sau lưng bà, bà nghe chưa. Vậy nếu họ có hỏi han điều gì, thì...

Người đàn bà ngắt: - Hiểu rồi, hiểu! Ông không lo gì ở trong này hết. Nếu tôi mà nói ra thì ông sẽ giết tôi ngay, không ngần ngại gì, tôi biết.

Rulan nói: - Mà bà thì bà không muốn chết, phải không? (Hân tự nhiên thấy cơn giận ngầm ngầm nổi lên). Ở đời này không có một người đàn ông hay đàn bà nào lại ước ao cái chết. Vậy có người đến thì bà phải giữ cái vai kịch của bà, mà đóng cho khéo, không hối rối, bà nghe chưa? Và lại đừng nào thì bà cũng nên sợ tôi là người trong tay có khí giới.

Bà già lại chăm chú đề mắt nhìn lửa cháy và, giọng rất bình tĩnh, bà trả lời:

- Nay ông Rulan này. Tôi thấy hình như ông lưỡng lưỡng nóng nảy quá thì phải. Tôi cũng đã có lần sợ một con chuột nhắt, nhưng sợ một con chuột thương khác thì không đời nào... Ông thấy lưỡng lưỡng phải không?

Hân đáp: - Không. Tôi vẫn bình tĩnh, nhưng tôi mỗi một lúc! mỗi một lúc không biết chừng nào! Đói thì tôi không đói, tôi đã được ăn lúc đi đường. Nhưng

tôi nhọc l.

— Không ông cố gắng lên đây : Ông cố gắng lên một cách khó chịu quá chừng, ông không ngồi được được yên... mà tôi không ưa như thế..

Rulan nói lờu :

— Quái gỡ thực! Thời bà, bà có m đi không? Tôi không lưỡng cố gắng tí nào. Tôi chỉ nhọc l. đi mà, nhọc lắm kia!

Hán ngập và vươn vai.

— Bà nghe tôi bảo đây này. Tôi hứa sẽ không hại bà, nhưng tôi cần phải nghĩ. Vậy bà đi tìm cho một chỗ yên tĩnh và cần thận để tôi có thể đến nghĩ ngơi được. Đến mai thì tôi sẽ bước ngay, tôi xin hứa với bà thế, nhưng đêm hôm này thì đi đường nguy hiểm quá

cho tôi...

Bà già lắc đầu :

— Tôi tưởng nên nhân lúc đêm tối mà trốn ra khỏi đây thì hơn..

Hán kêu lên :

— Thế đủ biết bà không hiểu việc hệ trọng đến thế nào mà! Tôi đi đâu được bây giờ? Ngã nào tôi vào cũng không được, vì đường nào cũng bị cạh giữ nghiêm ngặt cả. Hay là theo lối bên hồ? Nhưng làm thế nào mà đi bộ vòng hết cái bờ hồ rộng đến thế? Và lại đường ấy cũng có người canh... Tôi cần phải đi đến Wanatche, nhưng ha bên bờ hồ đều bị chặn ngang và đều có lính gác...

(Ký sau đây hết)

RICHARD SALE

THẾ LỮ dịch

Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc làm việc nhiều ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chồng truyền sang. Kíp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p20 một hộp uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v. v. bất cứ nặng nhẹ, đều được khỏi rứt nọc. Thuốc lậu Op60 một hộp. Giang-mai Op70. Hạ-cam Op30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong, IchTri Ninh-binh, Mai-Linh 60-62 Paul Doumer — Haiphong

Thuốc quăn
và xì-gà

MELIA

Hút êm đọng

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Co L^o 21 B^e Henri-Rivière HANOI

Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thân và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phóng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mỏi mỗi một, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thổ đờng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sái, bỏ tí, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sạp vàng, các bà dùng thứ bao sạp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chậm với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc «Trắng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê» số 47 chế bằng Hoàng-bào ngư-phiêu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, «bất lực», liệt-dương» được mãn nguyện, dễ thụ thai. Lâm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sao khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có biểu quả liền nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 1p.25, sẽ thấy phóng sự mau khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc «Cai Hồng Khê»

Không chọn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đồn đã phân chia), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện chỉ uống hết hai bao thuốc cai là đi không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 3p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai như, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng Khê

Giúp thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm. Vì mỗi đời Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không có mớ hay kinh nên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 0p.00 uống rứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thời nấy, mớ hay đi vấp cốt rừ, uống thuốc gian-mai số 14 cũng khỏi rứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi đến đâu cũng b ết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG - KHÊ 88, Phố Chợ Hôm (Route de Huế) — Hanoi

Kem mạch cho đơn, bốc thuốc chẩn, và có hơn 100 mẩu thuốc hoàn, tin, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp An-Ny bên khắp cả nước Nam, bên sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bình nào thuốc ấy có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh cần, hết rồi ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê ở Hội-chợ Hải-phong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-thủ tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Tổng-sĩ ban khen và đợ: thưởng «Bội tinh vàng» và được «tặng cấp tài năng» tại Hội-chợ Huế. Kỳ đầu của công nghệ, mỹ Cầm-Nang». khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhắc kỹ giữa bìa Phải 12 tay.

Thưa quý ông,
Thưa quý bà

Khi sinh nở, lúc thể theo?
Hoa-Kỳ Rượu-Chối sưa vào khỏi
ngay!
Tê chân, chấy máu, dất tay?
Cắm hàn, cầm thử sưa ngay khỏi liền!
Hộp lớn 135 grs : 0,60
Hộp nhỏ 75 grs : 0,35

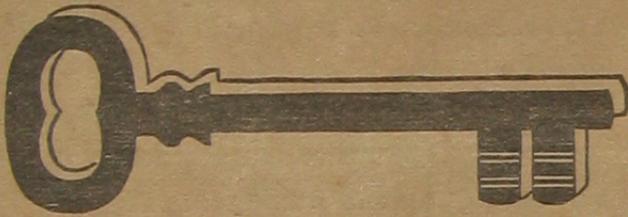


Hỏi ở các nhà Đại-lý:
PHÒNG TÍCH « CON CHIM »

Khắp Đông-dương có treo cái biển tròn



Biểu các ngài cái chìa này



để mở coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con,
tình duyên, bệnh tật...

Chỉ cần gởi tên họ, tuổi, chữ ký và 9
hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanhson

36 JAMBERT - HANOI



SỮA
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
HAIPHONG

Hội Đông-Pháp và danh-bên vốn 4.000.000 phật lang, một phần tư đã góp ra.
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 47
Món tiền lưu trữ : 1.154.878p.41

Tính đến ngày 31 Décembre 1938 để hoàn vốn lại cho người đã góp

**HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN RỜI HỘI LẬP BOND
TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BOND**

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN
BẮT ĐỘNG SẢN CỦA BẮN-HỘI Ở HANOI
30-32 Phố Paul-Bert - Giáp nói số 292

QUẢN LÝ Ở SAIGON
63, đường Kinh-Lập - Giáp nói số 26.22

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay
bán lại phiếu (tính đến cuối tháng JUN 1939) là : **1.109.174\$59**

KỶ XỔ SỐ THỨ BẢY MƯƠI HAI
28 JUILLET 1939

Xổ hội chín giờ sáng tại sở Quản-ly số 68, Đường Kinh-Lập SAIGON
Do ông Maurice Malye, chủ hãng Société des Potasses d'Alsace ở Saigon, chủ
tọa. Bác-sĩ Chi ở 8, phố Sabourain, bà Sabuc ở 16, đường Kinh-Lập và ông Fran-
ceschetti, Tổng giám thị trường Cao-Bằng Tiểu-Học con gái ở Saigon dự tọa.

CÁCH LÔ SỐ - Theo thể lệ của hội thì những phiếu đã đóng tiền được dự cuộc xổ
số hàng tháng. Trong 3000 số thì được một số chung để hạng phiếu "A" và "A.T."
Khi chúng thì được hoàn ngay vốn; về cuộc xổ số miễn trừ cho hạng phiếu A.T. cũng mi
theo cách thức đó. Mỗi bảng bốn bánh xe kiểu « FICHET » - bánh xe đầu có từ 0 đến 2,
còn những bánh xe sau có từ 0 đến 9. Về mỗi lần quay, con số ở các bánh xe ra chỉ c
thể thay đổi từ 0 đến 9 đến 2999.

Lần mở đầu từ quăng 0 đến 2999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.
Lần mở thứ hai từ quăng 3000 đến 5999 đem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng.
Lần mở thứ ba từ quăng 6000 đến 8999 đem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng.
Lần mở thứ tư từ quăng 9000 đến 11999 đem cộng 9000 với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng.
Lần mở thứ năm từ quăng 12000 đến 14999 đem cộng 12000 với số quay ở bánh
xe ra để tìm số trúng.
Rồi cứ theo cách thức trên mà mở.
Về cuộc xổ số gộp bội thì trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng mới mở một số
trúng. Cách thức mở cũng như các cuộc xổ số khác duy phải dùng thêm một bánh xe
kiểu « FICHET » có từ số 0 đến số 9.
Lần mở đầu từ quăng 0 đến 29.999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.
Lần mở thứ hai từ quăng 30.000 đến 59.999 đem cộng 30.000 với số quay ở bánh
xe ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 60.000.

Nhưng phiếu
rùng nhần
heo số đã quay
ở bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra : 1166-2133-
1775-2989-762-1614-2154-2934-1267-387-555-2550-
1034-1570-2446-485-2826-2846-2144-1417-2136-
2910-2815-2403-635-860-1656.

50.826	M. Hasi De, Tri-châu Thạch An Dong Khe, phiếu 400p	400\$
56.141	Mile Dao thị Hue Mine Clotilde Quangyen, phiếu 400p	400.
65.940	M. Vu van Tham, Kiên Hà, Kiên Yên, Kiên Thủy, Kiên An, phiếu 500p	500.
71.403	M. Nguyen tuyêt Mai, chez M. Chuong à Ga-Lôc, Haiduong, phiếu 500p	500.
72.135	M. Ng. Dau, Fts. Morin Frères, Quinhon, phiếu 500p	500.
75.860 A	M. Ngo Toai, buôn bán ở Cựu-ly Bindinh, phiếu 500p	500.
75.860 B	M. Ngo Toai, — — — — — phiếu 500p	500.
79.656	Phiếu chưa phát hành.	

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bội phần
Những số đã quay ở bánh xe ra : 4751-1368.
Phiếu đã bán lại ở Saigon
Phiếu đã x.a bỏ ở Saigon

4.751
31.368

Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn
Những số đã quay ở bánh xe ra : 845-231-1233-
1847-2875-122-085-1646-1926-2446-2916-545-421-
2970-2306-1636-1530-986-254.

M. Nguyễn-trong-Khoi, gi-ô-học, 23 phố Sontay,
Hanoi, phiếu 200p

41.970

Lần mở thứ ba : Khởi phải đóng tiền tháng
Những số đã quay ở bánh xe ra : 1931-1545-2064-
2050-1381-186-2155-1317-955-1319-2463-016-957-
335-1088-2015-1137-1833-1198.

49.137

Nhưng người có tên sau này trúng số miễn
trị giá kể ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay
theo giá tiền kể ở cột thứ hai
Mae Petra, Tòa lãnh sự Mỹ, phố Lagrandière,
Saigon, phiếu 1000p.

Cột thứ nhất	Cột thứ hai
1000p	575p04

Khi trúng số thì chủ về cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay
dù số bạc nguyên hiện.

Kỷ xổ số sau định vào ngày 28 AOUT 1939, hồi 9 giờ sáng tại sở Tổng-cục
(Bắt động-sản của Bắ-n-hội) 30-32, phố Trưng-Tiền, HANOI

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ
Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tại 1
Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" được lãnh 50% về tiền l
Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể x
đài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mìn
trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cũng lắm đến hết hạn về
Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ về còn được hưởng thêm

TRƯỜNG DUVILLIER

- Ở giữa thành phố Hanoi (40-42 Hàng Dẫy) có sân rộng và mát mẻ.
- 24 buồng học rộng rãi, song mỗi lớp chỉ nhận 40 người.



- Ban giáo sư rất kinh nghiệm khoa sư phạm đã dạy lâu năm các trường công, tư.
- Kiểm soát kỹ càng việc học và hạnh kiểm các học trò và giao thiệp với phụ huynh học sinh bằng livret de correspondance, thư hoặc tới nhà nói chuyện.
- Lớp riêng cho nữ học sinh xếp đặt rất quý củ; có giấy couture, puériculture và enseignement ménager.

Vị cứu tinh của các bệnh như
HOA LIỄU và **PHONG TÍNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN SỔ I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tính như : Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chằng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cột đi nữa thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN cũng tòng lòi gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi căn trừ cang không hại sanh dục, không hành bệnh như.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ONG-TIEN**
11, Rue de la Soie, Hanoi